

Hồi Thứ Hai Mười

XƯƠNG THỊT MẤT CÒN ĐÂY BÍCH HUYẾT
MỘ PHẦN KHÔNG CHẴNG LẠC HƯƠNG HỒN

Từ mờ sáng Trần Gia Lạc dẫn Hương Hương công chúa rời khỏi hoàng cung, trong lòng Càn Long cứ thấp thỏm không yên. Dần dần trời sáng hẳn, mặt trời leo từ phía đông lên đến đỉnh đầu. Bọn thái giám bày ngự thiện, tuy là sơn trân hải vị, nhưng Càn Long không nuốt được miếng nào.

Hôm đó Càn Long không triệu tập bá quan văn võ, cả ngày hết ngồi lại nằm, vừa nằm xuống đã ngồi lên. Hắn phái một đám thị vệ đi thăm dò tin tức, nhưng mãi đến khi trời tối hẳn, mặt trăng đã nhô khỏi tường thành hoàng cung mà vẫn không có tên nào trở về bẩm báo.

Càn Long ngồi trên Bảo Nguyệt Lô lo lắng bồn thần, rồi cố bắt mình nghĩ sang chuyện khác. Hắn nhìn bức Hán Cung Xuân Hiểu Đồ treo trên vách, đột nhiên nghĩ bụng: “Con bé này thích Trần Gia Lạc, nhất định thích nhìn y phục người Hán. Lát nữa chúng về cung, chắc Trần Gia Lạc đã khuyên được nó phục tùng mình. Tại sao ta không mặc y phục kiểu Hán, để nó ngạc nhiên mừng rỡ một phen?”

Hắn bèn hạ lệnh cho thái giám lấy y phục kiểu nhà Minh. Nhưng trong chốn thâm cung làm sao tìm ra cửa đó? May mà trong đám thái giám có một tên thông minh đột xuất, chạy tới đoàn hát tuồng trong hoàng cung, đem về một bộ quần áo phưởng tuồng, rồi giúp hoàng thượng mặc vào.

Càn Long cả mừng soi bóng vào gương, tự thấy mình phong lưu tiêu sái hẳn lên. Hắn thấy bên thái dương có mấy sợi tóc bạc, liền vội vàng bảo tên tiểu thái giám lấy nhíp nhổ ngay.

Hắn đang cúi đầu cho tiểu thái giám nhổ tóc bạc, thì nghe sau lưng có tiếng bước chân đi tới. Một tên thái giám khễ hô: “Thái hậu giá lâm”!

Càn Long giật mình ngẩng đầu lên, quả nhiên trong gương đã xuất hiện thái hậu. Thấy mặt mày tái xanh tái xám, thái độ nghiêm nghị, vẻ mặt giận dữ, Càn Long vội vã quay lại vấn an: “Giờ này thái hậu còn chưa đi nghỉ hay sao?”

Rồi hắn dịu mẫu thân đến ngồi trên giường. Thái hậu vẫy tay một cái, bọn thái giám lui ra ngoài hết. Hồi lâu, mẹ mới lên tiếng trách móc: “Bọn nô tái nói hôm nay người không khỏe, không thiết triều, cũng không ăn cơm. Bây giờ ta đến đây xem thử người thế nào”.

Càn Long đáp: “Bây giờ hài nhi khỏe rồi. Chỉ vì ăn phải thức ăn nhiều dầu mỡ nên hơi đầy bụng. Không có chuyện gì lớn, nên không dám kinh động đến thái

hậu”.

Thái hậu “Hừ” một tiếng rồi nói: “Chắc là người ăn phải dầu mỡ của người Hồi hay người Hán rồi”!

Cần Long kinh hãi một phen, đáp bừa: “Chắc tại hôm qua hài nhi ăn món thịt dê nướng”.

Thái hậu nói: “Đó là món ăn của người Mãn Châu chúng ta. À, hay là người chán làm người Mãn Châu rồi”?

Cần Long không dám trả lời. Thái hậu lại hỏi tiếp: “Con bé người Hồi kia đi đâu rồi”?

Cần Long đáp: “Tính khí của cô ấy không được tốt, hài nhi đã cho người dẫn đi giáo huấn”.

Thái hậu nói: “Nó mang kiếm trong mình, dù chết cũng không chịu phục tùng người. Người cho người giáo huấn thì có tác dụng gì? Bảo ai đi giáo huấn nó vậy”?

Cần Long càng nghe hỏi càng lo lắng, đành nói dối: “Một tên thị vệ lớn tuổi họ Bạch”.

Thái hậu ngẩng đầu lên, rất lâu không nói gì. Mụ bỗng cười khẩy một cái, âm hiểm nói: “Năm nay người đã bốn mươi mấy tuổi rồi, chẳng cần má má nữa làm chi”!

Cần Long kinh hãi nói: “Thái hậu đừng giận! Hài nhi có lỗi, xin thái hậu dạy dỗ”.

Thái hậu nói: “Người là hoàng đế có cả thiên hạ, muốn gì được nấy, muốn nói dối cũng nói dối được ngay”.

Cần Long biết tai mắt của thái hậu rất nhiều, việc này chắc chắn không giấu được mụ nữa. Hắn hạ giọng nói: “Còn một nho sinh giúp giáo huấn cô gái đó. Con đã gặp người này ở Giang Nam, học vấn rất cao”...

Thái hậu gằn giọng: “Hắn họ Trần, ở Hải Ninh, có đúng không”?

Cần Long cúi gằm xuống, không dám lên tiếng nữa. Thái hậu lại bảo: “Chẳng trách người đã mặc quần áo của người Hán rồi. Trước sau gì người cũng giết ta”.

Khi nói câu này, cả sắc mặt lẫn âm thanh mụ đều vô cùng giận dữ. Cần Long kinh hãi, vội quỳ cả hai gối xuống đất, vừa đập đầu lia lịa vừa nói: “Nếu hải nhi có lòng bất hiếu, xin trời tru đất diệt”.

Thái hậu phẩy tay áo một cái, bước xuống lầu. Cần Long vội chạy theo. Nhưng chạy được mấy bước, hắn nhìn lại thấy mình đang mặc quan phục, đội quan mào kiểu nhà Minh, nếu bị người khác bắt gặp thì còn ra thể thống gì nữa, nên vội vã vào thay bộ đồ khác.

Hắn ra hỏi thái giám, biết thái hậu đang ở cạnh Võ Anh Điện, bèn ba chân bốn cẳng chạy tới mà nói: “Xin thái hậu bớt giận! Hài nhi có chỗ nào không phải,

xin thái hậu cứ dạy bảo”.

Thái hậu lạnh nhạt hỏi: “Mấy ngày nay người triệu tên họ Trần đó vào cung làm chi? Khi người ở Hải Ninh đã làm những chuyện gì”?

Cần Long cúi đầu không đáp. Thái hậu tức giận nói tiếp: “Người thật sự muốn khôi phục kiêu ăn mặc của người Hán, muốn đuổi hết người Mãn Châu chúng ta ra ngoài quan ải, có phải vậy không”?

Cần Long run rẩy nói: “Thái hậu đừng nghe những lời bọn tiểu nhân sàm tấu. Hải nhi làm gì có ý này”?

Thái hậu hỏi: “Còn tên họ Trần kia, người sẽ đối xử với hắn như thế nào”?

Cần Long đáp: “Bề đảng của hắn rất đông, dưới tay hắn có không ít những kẻ liều mạng, võ công cao cường. Hải nhi để hắn thân cận vì muốn tìm cơ hội tốt để giết tận tuyệt hết cả bọn, tránh nhỡ cớ mà không nhỡ rỗi di họa về sau”.

Thái hậu nghe vậy, sắc thái hơi hòa hoãn lại, gặng hỏi: “Người nói thật đấy chứ”?

Cần Long thấy cách hỏi của thái hậu, biết bí mật của mình đã bị tiết lộ, không sao chối được nữa. Hắn bèn nghiêng răng hạ quyết tâm tru diệt quần hùng Hồng Hoa Hội, lên tiếng trả lời: “Trong vòng ba ngày, tên họ Trần đó sẽ đầu một nơi thân một nẻo”.

Sắc mặt âm trầm của thái hậu đột nhiên tươi lên, mỉm cười nói: “Hay lắm! Như vậy mới không sai lời di huấn của tổ tông”.

Mụ dừng lại một lúc rồi nói tiếp: “Người đi theo ta”! rồi đứng dậy đi vào chánh điện. Cần Long chỉ còn cách theo vào Võ Anh Điện.

Thái hậu vừa tới cửa điện, thái giám hô vang một tiếng, cửa điện mở ra. Trong điện đèn đuốc sáng trưng, bài trí huy hoàng, thái giám chấp sự xếp thành hai dãy, tám người vương công quì xuống tiếp giá. Thái hậu và Cần Long lên trên điện, ngồi vào hai chiếc ghế đặt ở giữa.

Cần Long nhìn xuống, thấy tám người vương công đó đều là quý tộc trong hoàng thất. Người quì đầu tiên là Trang thân vương Doãn Lộc, ngoài ra còn có Lý thân vương, Di thân vương, Quả thân vương, Thành thân vương, Hòa thân vương, Nhu quận vương và Thận quận vương, đều là đại thần, bà con rất gần với mình.

Cần Long đang tâm trí bất định, không biết thái hậu có chủ ý gì, thì nghe mụ chậm rãi nói:

“Theo lệ cũ thì Thượng Tam Kỳ trong Bát Kỳ của chúng ta do hoàng thượng đích thân chỉ huy. Nhưng do hoàng thượng tuổi tác còn nhỏ, nên khi tiên đế băng hà đã di mệnh ba kỳ này do ba người trong hoàng thất chia nhau thống lãnh. Thời kỳ đó biên cương loạn lạc, phải liên tục xuất quân, di mệnh của tiên đế mãi chưa được thực hiện. Hiện nay nhờ hồng phúc tổ tông mà Hồi Cương đã được dẹp yên. Bắt đầu từ hôm nay, Bát Kỳ sẽ do tám người các người thống lãnh. Các người nhất

định phải dụng tâm làm cho tốt, để báo ân hoàng thượng”.

Tám người liền khấu đầu tạ ơn. Càn Long thâm nghĩ: “Thì ra bà ta vẫn chưa yên tâm, muốn chia cắt binh quyền của mình”.

Thái hậu bảo: “Hoàng thượng hãy phân phối đi”.

Càn Long biết mình đã ở thế hạ phong. Dù hấn không muốn chia cắt binh quyền, nhưng rõ ràng thái hậu đã bố trí nghiêm mật, nếu hấn không đồng ý thì mục sẽ có cách đối phó ngay. Vì thế, hấn ngoan ngoãn đem chia Bát Kỳ gồm cờ vàng, cờ trắng, cờ đỏ, cờ lam, cờ viền vàng, cờ viền trắng, cờ viền đỏ, cờ viền lam chia cho tám người tôn thất này thống lãnh.

Tám bậc vương công đều cảm thấy chuyện này kỳ lạ, âm thầm nghĩ: “Theo quy củ từ hồi khai quốc cho đến nay, ba kỳ là cờ vàng, cờ viền vàng, cờ trắng đều do đích thân hoàng đế thống lãnh, gọi là Thượng Tam Kỳ. Năm kỳ còn lại gọi là Hạ Ngũ Kỳ mới do các đô thống người Mãn Châu thống lãnh. Bây giờ, thái hậu đem chia cho Bát Vương thống lãnh là trái quy luật xưa nay của tổ tông, rõ ràng là muốn giảm hấn quyền lực của hoàng đế”.

Họ thấy ý chỉ của thái hậu rất nghiêm, không ai dám chối từ, lập tức quì xuống khấu đầu tạ ơn. Có người thâm nghĩ: “Ngày mai ta phải làm bản tấu xin trả lại binh quyền, tránh phải gánh lấy họa sát thân”.

Thái hậu vẫy tay một cái, Trì Huyền bưng tới một cái khay, quì gối dâng lên. Trong khay đó, có một tấm vải màu vàng, trên có đặt một hộp sắt. Thái hậu cầm lấy, mở nắp hộp lấy ra một cuộn giấy nhỏ. Càn Long nghiêng đầu xem thử, thấy ngoài cuộn giấy có ghi hai chữ Di Chiếu, do chính tay Ung Chính viết. Bên cạnh còn ghi chú một hàng chữ nhỏ: “Khi quốc gia có biến, các thân vương thống lãnh Bát Kỳ cùng mở ra xem”.

Càn Long lập tức biến sắc nghĩ thầm: “Thì ra phụ vương cũng sợ bí mật về thân thế mình bị tiết lộ, đã phòng hờ từ trước. Nếu mình cả gan thay đổi quy củ của tổ tông, khởi sự phản Mãn phục Hán, chắc chắn bọn thân vương thống lãnh Bát Kỳ sẽ theo di chiếu mà phế bỏ mình, lập một hoàng đế mới”.

Hấn cố trấn tĩnh lại rồi nói: “Tiên đế đã lo rất xa, sáng suốt tính được chuyện trăm năm về sau. Nếu hài nhi giống tiên đế được phần nào, nhất định thái hậu đỡ phải lo lắng cho hài nhi rất nhiều”.

Thái hậu đích thân khóa hộp sắt lại rồi giao cho Trang Thân Vương, bảo: “Người hộ tống di chiếu của tiên vương đến Tuy Thành Điện ở Ung Hòa Cung, cất vào phía sau tấm biển chính, phải một trăm thân binh canh giữ”. Mục dừng lại một chút rồi tiếp: “Dù có ngự chỉ của đương kim hoàng đế, cũng không được rời xa một bước”.

Trang Thân Vương nhận chỉ, đưa hộp di chiếu đến Ung Hòa Cung. Cung này ở cửa An Định, phía Tây Bắc thành Bắc Kinh, vốn là phủ bối lạc khi Ung Chính

chưa lên ngôi hoàng đế. Sau khi Ung Chính chết, Càn Long tưởng nhớ phụ vương nên đã xây dựng tòa cung này thành một ngôi chùa Lạt Ma.

Thái hậu bố trí xong xuôi rồi mới yên tâm, thở ra một hơi mà nói: “Cơ nghiệp này là vạn thế, phải trông nom nghiêm cẩn mới được”!

o o o

Càn Long tiễn thái hậu ra khỏi điện, lập tức gọi thị vệ đến hỏi tin. Bạch Chấn bẩm: “Trần công tử đã đưa nương nương về cung. Nương nương đang ở trên Bảo Nguyệt Lô đợi tiếp giá”.

Càn Long cả mừng, gấp rút rời khỏi điện. Về đến cửa Bảo Nguyệt Lô, hấn mới quay lại hỏi Bạch Chấn: “Đọc đường có gặp chuyện gì không”?

Bạch Chấn đáp: “Bọn nô tài đã gặp rất nhiều thủ lĩnh của Hồng Hoa Hội. May mà Trần công tử ngăn cản hai bên nên không xảy ra việc gì cả”.

Càn Long lên lầu, quả nhiên thấy Hương Hương công chúa đang ngồi nhìn vào vách. Hấn vui vẻ hỏi: “Đi du ngoạn ở Trường Thành có vui không”?

Hương Hương công chúa không đáp. Càn Long nghĩ bụng: “Đợi ta sắp xếp đại sự xong rồi sẽ hỏi đến cô nương”. Hấn về phòng bên cạnh, hạ lệnh gọi Phúc Khang An vào cung.

Không bao lâu Phúc Khang An chạy tới. Càn Long hạ lệnh cho hấn thống lĩnh binh sĩ của Kiêu Ky Doanh đến mai phục ở Ung Hòa Cung, rồi dặn thêm mấy việc nữa. Phúc Khang An tiếp chỉ đi ra.

Càn Long lại hạ lệnh bảo Bạch Chấn thống lĩnh thị vệ mai phục trong ngoài Ung Hòa Cung. Sau đó hấn dặn: “Tối mai, ta thiết yến ở đại điện của Ung Hòa Cung. Người đi gọi Trần công tử cùng tất cả thủ lĩnh và bằng hữu trong Hồng Hoa Hội đến đó dự yến”.

Bạch Chấn nghe vậy, biết hoàng thượng muốn một phen giết sạch quần hùng Hồng Hoa Hội. Hấn nghĩ bụng: “Nhất định sẽ có một trận ác chiến rất lớn”!

Bạch Chấn vâng dạ xong, đang muốn rời khỏi thì đột nhiên Càn Long gọi: “Khoan đã”! Bạch Chấn quay lại, Càn Long dặn tiếp: “Gọi đại lạt ma Hô Âm Khắc ở Ung Hòa Cung đến đây”.

Khi Hô Âm Khắc vào khấu kiến, Càn Long hỏi: “Người đến kinh thành đã mấy năm rồi”?

Hô Âm Khắc đáp: “Thần phục thị hoàng thượng đã hai mươi một năm rồi”.

Càn Long hỏi: “Người muốn trở về Tây Tạng không”?

Hô Âm Khắc dập đầu không đáp. Càn Long lại hỏi: “Ở Tây Tạng chỉ có hai Phật sống là Đạt Lai và Ban Thiền, còn Thanh Hải thì không phải. Tại sao không có Phật sống thứ ba”?

Hô Âm Khắc đáp: “Tâu hoàng thượng, đó là qui luật xưa nay. Từ khi Quốc sư”...

Càn Long ngắt lời hần, nói tiếp: “Nếu ta phong cho người làm Phật sống thứ ba, đi cai quản ở một địa phương, thì có ai dám kháng chỉ không?”

Hô Âm Khắc mừng như lượm được vật báu trên trời rơi xuống, vừa dập đầu lia lịa vừa nói: “Vạn tuế Thánh ân! Thần dù tan xương nát thịt cũng khó mà báo đáp”.

Càn Long bảo: “Bây giờ ta nhờ người lo giúp một việc. Người về triệu tập bọn lạt ma thân tín, chuẩn bị lưu huỳnh, tiêu thạch, dầu đốt, củi lửa và mọi đồ dẫn hỏa. Khi người này truyền tin cho người”... Nói đến đây, hần trở Bạch Chấn rồi tiếp: “... người lập tức phóng hỏa, bắt đầu đốt từ đại điện của Ung Hòa Cung, đốt đến Tuy Thành Điện”.

Hô Âm Khắc giật bắn người, vội dập đầu nói: “Đây là phủ đệ của tiên vương. Di vật của tiên vương ở đó rất nhiều, thần không dám”...

Càn Long giận dữ quát: “Người dám kháng chỉ ư?”

Hô Âm Khắc hoảng sợ đến nỗi đầy người mồ hôi lạnh ngắt, run giọng đáp: “Thần... thần... thần xin tuân chỉ lo liệu”.

Càn Long nói: “Vụ này chỉ cần tiết lộ ra ngoài một tiếng, ta sẽ giết sạch cả người, cả tám trăm lạt ma trong Ung Hòa Cung, không sót một tên”.

Ngừng một lúc, hần dịu giọng nói: “Ở Tuy Thành Điện có kỳ binh canh giữ, phải cẩn thận. Người có thể nhốt bọn lính này vào trong để thiêu luôn. Việc thành rồi, người sẽ là Phật sống thứ ba. Đi đi”!

Hần vẫy tay một cái, Hô Âm Khắc vừa kinh hãi vừa mừng rỡ vội tạ ơn, rồi cùng Bạch Chấn lui ra.

Càn Long bố trí xong xuôi, âm thầm nghĩ: “Phen này nhất tiễn hạ song điêu, ta đồng thời diệt được thế lực của Hồng Hoa Hội và của thái hậu, có thể làm một vị hoàng đế thái bình, yên ổn lâu dài”. Trong lòng hần đang sáng khoái, thấy trên bàn có cây đàn liễn bước tới gảy bài Sử Minh Ngũ Lộng.

Đàn chưa được bao lâu, những tiếng đàn tình tang chột tràn đầy sát khí, nghe như tiếng gươm giáo chạm nhau. Được nửa bài bỗng “tưng” một tiếng, sợi dây thứ bảy đứt phụt. Càn Long ngẩn ra một chút, sau đó lại cười ha hả, gạt cây đàn sang một bên, đứng dậy đi vào nội thất.

Hương Hương công chúa đang tựa vào bên cửa sổ để ngắm mặt trăng, bỗng nghe tiếng chân bước tới. Hàn quang nhấp nháy, nàng rút thanh đoản kiếm ra ngay.

Càn Long chau mày một cái, ngồi xuống xa xa rồi nói: “Trần công tử dẫn cô đến Trường Thành, có bảo cô ám sát ta hay không?”

Hương Hương công chúa đáp: “Chàng bảo ta phục tùng người”.

Càn Long hỏi: “Cô không nghe lời hấn hay sao”?

Hương Hương công chúa đáp: “Bao giờ ta cũng vâng lời chàng”.

Càn Long vừa mừng rỡ lại vừa ghen tị, hỏi: “Thế thì sao cô vẫn mang kiếm? Trao kiếm cho ta đi”.

Hương Hương công chúa lắc đầu: “Không! Đợi người làm hoàng đế tốt rồi, ta mới trao”.

Càn Long nghĩ bụng: “Thì ra bọn người vẫn muốn uy hiếp ta”. Ngay lập tức, phần hận, đố kỵ, khát dục, mọi thứ cùng nổi lên pha trộn vào nhau. Lát sau hấn gượng cười rồi nói: “Bây giờ ta đã là hoàng đế tốt rồi”.

Hương Hương công chúa nói: “Hừ! Vừa rồi ta có nghe người đánh đàn. Người muốn giết người, người muốn giết rất nhiều người. Người... người cực kỳ ác độc”.

Càn Long giật mình nghĩ bụng: “Thì ra tiếng đàn đã tiết lộ tâm sự của mình”! Hấn tính toán một lúc rồi nói: “Không sai! Ta muốn giết người. Trần công tử của cô đã bị ta bắt rồi. Nếu cô phục tùng ta, không chừng ta sẽ vì cô mà tha cho hấn. Nếu không phục tùng thì, hừ! Cô biết đấy, ta sẽ giết rất nhiều người”.

Hương Hương công chúa cả sợ, run rẩy hỏi: “Người muốn giết chết cả em ruột của mình ư”?

Càn Long sầm mặt xuống hỏi: “Chuyện gì hấn cũng nói cho cô biết hết hay sao”?

Hương Hương công chúa nói: “Ta không tin người bắt được chàng. Chàng tài giỏi hơn người rất nhiều”.

Càn Long cười khẩy: “Tài giỏi ư? À, giả tử hôm nay ta chưa bắt được, nhưng ngày mai thì sao”?

Hương Hương công chúa không đáp, im lặng suy nghĩ.

Càn Long lại nói: “Ta khuyên cô dập tắt tất tẩm lòng tưởng nhớ hấn đi. Ta là hoàng đế tốt cũng được, là hoàng đế ác độc cũng được, dù sao thì cô cũng vĩnh viễn không gặp lại hấn nữa”.

Hương Hương công chúa phân vân hỏi: “Người đã hứa với chàng là sẽ làm một hoàng đế tốt. Sao người lại nuốt lời”?

Càn Long tức giận quát to: “Ta muốn làm gì thì làm cái đó, ai mà quản thúc được ta”? Vừa rồi hấn bị thái hậu khống chế, đầy lòng phần hận mà cố nén lại, bây giờ bất thần phát tác.

Hương Hương công chúa nghe tiếng quát đó mà như bị đánh một quyền rất mạnh vào giữa ngực, nghĩ ngay: “Thì ra hoàng đế đã lừa gạt chàng. Nếu biết vậy, mình đã không trở về đây”. Nàng hối hận đến cực điểm, suýt ngất xỉu đi.

Thấy mặt nàng đột nhiên xanh mét, không chút huyết sắc, Càn Long cũng hơi hối hận vì thái độ thô bạo vừa rồi, bèn nói: “Chỉ cần cô phục thị ta cho đàng

hoàng, đương nhiên ta không làm khó dễ hấn. Ta còn có thể cho hấn làm quan lớn, để hấn được hưởng vinh hoa phú quý suốt đời”.

Hương Hương công chúa chưa từng bị ai lừa gạt trắng trợn như thế. Nàng mới chỉ thấy người ta tàn ác hung hãn, bây giờ mới biết người xấu còn có thể gian hiểm đến vậy. Nàng nghĩ: “Tên hoàng đế này đã ác độc như thế, nhất định sẽ tìm cách hại chàng. Tuy bản lĩnh của chàng giỏi hơn hoàng đế rất nhiều, nhưng làm sao chàng biết được người anh ruột đang muốn hại mình? Mình phải cho chàng biết rõ ràng, để chàng không bị hoàng đế lừa. Nhưng bây giờ làm sao báo cho chàng biết đây?”

Càn Long thấy nàng chau mày suy nghĩ, trên khuôn mặt còn nét ngây thơ bỗng có thêm sắc thái trầm tư lo lắng, trong vẻ kiêu diễm tuyệt thế lại pha thêm sự già dặn chín chắn. Hấn ngăn cả người ra mà nhìn ngắm.

Hương Hương công chúa nghĩ: “Trong cung toàn là thủ hạ của hoàng đế, ai có thể đưa tin giúp mình? Việc lại khẩn trương, ta chỉ còn cách này thôi”. Nàng lên tiếng hỏi: “Vậy là người đồng ý không hại chàng phải không?”

Càn Long mừng rỡ gật đầu lia lịa: “Không hại hấn, không hại hấn”!

Thấy trong giọng nói của hấn chẳng có chút thành ý nào, Hương Hương công chúa tức giận vô cùng. Nhưng ở trong hoàng cung lâu ngày như vậy, người thiếu nữ chất phác này đã học được cách đối phó với kẻ địch rồi. Nàng hoàn toàn không đổi sắc mặt, nói: “Sáng mai ta muốn tới Thanh Chân Tự để lễ bái, cầu nguyện với chân thánh A-la. Cầu nguyện xong, ta mới có thể phục tùng người”.

Càn Long mỉm cười nói: “Được! Ngày mai cô đừng cãi chối nữa nhé! Trong cung cũng sắp có giáo đường Hồi giáo, ta đã cố ý xây dựng cho cô. Mấy ngày nữa là tất cả xong xuôi, sau này cô sẽ không cần ra khỏi cung để lễ bái cầu nguyện nữa”.

o O o

Hương Hương công chúa nhìn theo Càn Long tươi cười rạng rỡ xuống lầu, rồi tự tìm giấy bút, dùng chữ Hồi viết một lá thư cho Trần Gia Lạc, cảnh báo là hoàng đế đang định ám hại chàng, mưu đồ phản Mãn phục Hán chỉ là ảo ảnh, bảo chàng lập tức tìm cách cứu mình để cùng rời khỏi hoàng cung. Viết xong, nàng lấy một tờ giấy trắng bọc thư lại, bên ngoài cũng viết bằng chữ Hồi: “Xin chuyển gấp cho đại thủ lĩnh Trần Gia Lạc của Hồng Hoa Hội”.

Nàng biết người Hồi nào cũng vô cùng tôn kính gia gia và tí tí mình, mà họ đối với bản thân mình cũng có lòng ngưỡng mộ. Khi vào giáo đường Hồi giáo, chỉ cần trao thư cho bất cứ người Hồi nào thì người đó nhất định sẽ tìm cách đưa thư tới chỗ Trần Gia Lạc.

Nàng viết xong thư, tinh thần khoan khoái hẳn lên, nghĩ bụng: “Hoàng đế

phản bội lời thề, tiếp tục làm điều ác độc, thế mà hấn lại cho mình cơ hội gặp lại tình lang. Trần Gia Lạc không việc gì không làm nổi, nhất định thừa sức cứu mình ra khỏi hoàng cung”. Nghĩ đến đó, trong lòng nàng ngọt ngào khôn tả.

Hương Hương công chúa đi du ngoạn Trường Thành một ngày mệt nhọc, tựa vào bàn ngủ thiếp đi. Mơ hồ nghe thấy tiếng chuông, nàng mở mắt ra thấy trời đã gần sáng, liền thức dậy rửa mặt chải chuốt sạch sẽ. Bọn cung nữ phục thị đã biết nàng không cho bất cứ ai đến gần, nên chỉ biết đứng cạnh mà nhìn. Nhưng chúng thấy thần sắc nàng vui vẻ hẳn lên, đứa nào cũng vui lây.

Hương Hương công chúa lén giấu lá thư vào trong tay áo, bước xuống lầu. Bọn thái giám đã đợi sẵn bên dưới, tiền hô hậu ủng đưa nàng đến Thanh Chân Tự ở một con đại lộ phía tây Trường An.

Hương Hương công chúa vừa xuống kiệu đã nhìn thấy vòm mái tròn của ngôi giáo đường Hồi giáo, trong lòng nửa vui nửa buồn. Nàng cúi đầu đi vào giáo đường, liếc thấy hai bên trái phải mình đều có người đi cạnh. Ngẩng lên nhìn thấy hai người này mặc y phục kiểu Hồi tộc, nàng mừng rỡ định đưa lá thư giấu trong tay áo cho họ. Nhưng vừa chạm phải ánh mắt của người bên tay phải, nàng bất giác chân chừ rồi nổi dạ nghi ngờ, lập tức rút tay về. Tuy người đó mặc y phục người Hồi, nhưng mặt mũi sắc thái hoàn toàn khác hẳn người Hồi.

Nàng nhìn qua người bên trái cũng cảm thấy khác lạ, bèn khẽ hỏi: “Có phải hoàng đế phái các người tới canh giữ ta hay không”? Nàng nói bằng tiếng Hồi, hai người kia chẳng hiểu gì nhưng cũng gật đầu một cái.

Hương Hương công chúa thất vọng, quay lại thì thấy sau lưng mình còn có tám người mặc y phục Hồi tộc nữa, chắc đều là thị vệ trong cung. Những người Hồi thật sự đã bị chúng đuổi đi rất xa.

Nàng bèn vội vã bước đến gần vị giáo trưởng của giáo đường này, nói nhỏ: “Bất luận thế nào cũng nhờ ngài chuyển hộ lá thư này”.

Giáo trưởng chưa kịp ngạc nhiên, Hương Hương công chúa đã nhét lá thư vào tay ông ta. Đột nhiên một tên thị vệ bước lên, giật lấy lá thư trong tay giáo trưởng rồi đẩy mạnh vào ngực ông một cái. Giáo trưởng loạng choạng lùi lại, suýt té ngã. Mọi người đều nhìn nhau ngạc nhiên, không biết đã xảy ra chuyện gì.

Giáo trưởng giận dữ hỏi: “Các người làm gì vậy”?

Tên thị vệ đó kê vào tai ông nói nhỏ: “Đừng nhiều chuyện! Bọn ta từ hoàng cung đến đây”.

Giáo trưởng kinh hãi không dám nói nhiều nữa, lập tức hướng dẫn mọi người quì xuống dập đầu lễ bái.

Hương Hương công chúa cũng quì xuống, nước mắt trào ra như suối, trong lòng bi phần, khổ sở muôn phần. Lúc này trong lòng nàng chỉ còn một suy nghĩ: “Làm sao báo được cho chàng biết để đề phòng? Dù mình phải chết, cũng phải

báo cho chàng biết”.

“Dù mình phải chết”, suy nghĩ ấy nhoáng lên trong đầu nàng như điện chớp. “Nếu mình chết ở đây, tin tức chắc chắn sẽ truyền ra ngoài, chàng sẽ biết. Đúng rồi, không còn cách nào khác nữa”. Nhưng lập tức nàng lại nghĩ, chương thứ tư kinh Koran đã nói: Các người không được tự sát. Các người phải tin là thánh A-la thực sự thương xót các người. Ai vì thiếu lòng tin mà phạm phải điều nghiêm cấm này, ta sẽ cho người đó vào hỏa ngục. Lời nói của đấng tiên tri vang lên trong tai nàng như sấm sét: Người tự sát vĩnh viễn bị đày xuống hỏa ngục, không thể thoát được.

Nàng không sợ chết, vì tin rằng sau khi chết có thể lên thiên đường, vĩnh viễn ở bên người mà mình yêu. Kinh Koran đã nói: Hai người phối ngẫu vô tội sẽ được vĩnh viễn cùng hưởng thụ lạc cảnh chốn thiên đường. Nhưng nếu nàng tự sát thì sẽ phải chịu đau khổ vô cùng vô tận, không bao giờ thoát khỏi căn hầm lửa. Nghĩ đến đó nàng không nén nổi rùng mình dựng tóc gáy, ớn lạnh cả người.

Mọi người rì rầm đọc kinh xung quanh. Giáo trưởng lớn tiếng thuyết giảng về những điều hạnh phúc vĩnh hằng ở thiên đường, những điều bi thảm vĩnh hằng ở hỏa ngục. Đối với người có lòng tin vào tôn giáo, không có gì đáng sợ hơn việc linh hồn mình vĩnh viễn sa vào hỏa ngục. Nhưng nàng không sợ nữa, vì Tình Yêu chiến thắng tất cả những nỗi sợ trên đời.

Nàng nhỏ nhẹ cầu nguyện, cũng là nhỏ nhẹ tự nói với mình: “Thánh A-la chí thành chí thắng! Con cầu xin người, không phải con không tin người không thương xót con. Nhưng ngoài cách tự đổ máu mình, con không còn cách nào khác để cho chàng biết mà tránh cảnh nguy nan sắp tới”.

Hương Hương công chúa lấy thanh đoản kiếm trong tay áo ra, khắc nhanh mấy chữ lên sàn gạch, ngay dưới thân mình: “Đừng tin hoàng đế”. Nàng khẽ kêu hai tiếng: “Đại ca! Đại ca”! rồi đâm thanh đoản kiếm vào bộ ngực điểm lệ nhất, trong trắng nhất thế gian.

o O o

Quần hùng Hồng Hoa Hội đang nghị sự trong đại sảnh. Tưởng Tứ Cân mới từ Quảng Đông trở về, đang kể với mọi người về tình hình các anh hùng hào kiệt ở phương Nam. Đột nhiên Bạch Chấn đến, xin Trần Gia Lạc cho gặp riêng.

Bạch Chấn truyền lại ý chỉ của hoàng thượng, nói là đêm nay thiết yến ở Ung Hòa Cung, hạ lệnh cho tất cả hương chủ của Hồng Hoa Hội đến cùng dự yến, hoàng thượng sẽ đích thân tham dự. Vì sợ thái hậu và bọn đại thần người Mãn Châu nghi ngờ, nên mới hẹn gặp nhau ở ngoài cung.

Trần Gia Lạc lãnh chỉ tạ ơn, thầm nghĩ: “Nhất định Kha Tư Lệ đã nghe lời mình, không làm khó dễ hoàng đế nữa”. Chàng thấy đại nghiệp phục hưng nhà Hán sắp thành, nhiệt tâm càng nóng bỏng, nỗi vui và tráng khí trong lòng khó mà

tả được. Tiễn chân Bạch Chấn xong, chàng vào kể lại với quần hùng.

Mọi người nghe nói hoàng đế giữ lời thề, biết mình sắp sửa dựng nên công nghiệp thần kỳ, không đời nào sánh nổi. Ai cũng hưng phấn vô cùng. Ngay cả Vô Trần, Lục Phi Thanh, Triệu Bán Sơn, Văn Thái Lai, Thường Thị song hiệp đã từng chịu không biết bao nhiêu khổ ải do bọn quan lại Mãn Thanh, đối với Càn Long vốn nghi nhiều tin ít, bây giờ thấy công việc trôi chảy cũng vui mừng nói: “Dù sao thì hoàng đế cũng là người Hán, lại là anh em ruột với tổng đà chủ, quả nhiên có khác”!

Nhưng nghĩ tới việc Trần Gia Lạc vì sự nghiệp phục hưng nhà Hán mà nỗ lực cắt đứt mối tình thâm hậu với Hương Hương công chúa, mọi người đều đem lòng thương xót cho chàng. Trần Gia Lạc sợ nỗi thương đau của mình làm mất hào khí mọi người, bèn lập tức trấn tĩnh tinh thần, sôi nổi bàn quốc sự với quần hùng, rồi nhắc đến võ công.

Vô Trần nói với Trần Gia Lạc: “Phen này tổng đà chủ đến Hồi Cương học được võ công tinh diệu, hiển lộ mấy chiêu cho mọi người xem thử được chăng?”

Trần Gia Lạc đáp: “Hay lắm! Ta e rằng còn nhiều chỗ tinh túy vi diệu chưa ngộ ra được, cũng đang muốn thỉnh giáo các vị đây”. Chàng bỗng bảo Dư Ngư Đồng: “Nếu có thêm âm nhạc làm tiết tấu, chắc chắn loại võ công đó càng phiêu dật hơn nhiều. Thập tứ đệ, đệ thổi sáo đi”!

Dư Ngư Đồng khen: “Thế thì tuyệt diệu”!

Lý Nguyên Chỉ chạy vào nhà trong lấy cây kim địch ra. Lạc Băng mỉm cười nói: “Thế là của quý của anh chàng này bị cất giữ rồi”. Mặt Dư Ngư Đồng đỏ ửng lên, không nói được tiếng nào.

Từ ngày Lý Nguyên Chỉ bị Trương Triệu Trọng đánh gãy vai trái, suốt dọc đường Dư Ngư Đồng hết sức quan tâm chăm sóc nàng. Từ thương xót phát sinh tình cảm nồng nàn, từ đó về sau hai người dành với nhau tình yêu chân thật. Thế là mối thâm tình trong quá khứ của Lý Nguyên Chỉ đã có một kết cuộc mỹ mãn, dĩ nhiên nàng vô cùng hạnh phúc.

Một hôm, hai người nhắc đến buổi đầu gặp gỡ trong một khách điểm vùng Cam Lương. Nghe Lý Nguyên Chỉ hâm mộ vì mình dùng kim địch đánh bọn khâm sai, lại oán trách sư phụ không dạy công phu điểm huyết, Dư Ngư Đồng mỉm cười nói: “Tuy Lục sư thúc đã lớn tuổi, nhưng cũng không tiện chỉ trở vào người muội, cũng không thể để muội dụng chạm vào người sư thúc. Nhận huyết đã không chính xác, làm sao mà dạy điểm huyết được? Sau này khi chúng ta đã thành phu phụ, ta sẽ dạy cho muội”.

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Thế thì muội đã trách lầm sư phụ rồi”.

Dư Ngư Đồng làm bộ trịnh trọng nói: “Nếu muội muốn ta dạy công phu điểm huyết ngay bây giờ cũng được, nhưng phải dập đầu làm lễ bái sư”.

Lý Nguyên Chỉ cười rộ lên: “Ái chà! Huynh đừng hòng”!

Nhưng bắt đầu từ hôm đó, Dư Ngư Đồng đã dùng ống sáo để dạy nàng những công phu nhập môn về điểm huyết. Lý Nguyên Chỉ sai người đem hai khúc kim địch bị gãy đến tiệm kim hoàn hàn lại, dùng để luyện tập.

Trần Gia Lạc theo tiếng sáo mà biểu diễn chưởng pháp, quần hùng đứng xem đều tán thưởng. Vô Trần lên tiếng: “Tổng đà chủ đã dùng chưởng pháp này để đánh ngã Trương Triệu Trọng. Ta thử dùng kiếm chiết giải với tổng đà chủ, xem thử thế nào”. Ông nói xong liền cầm kiếm bước ra đứng đối diện Trần Gia Lạc.

Trần Gia Lạc bảo: “Hay lắm! Tiến lên đi”! Rồi chàng phóng chưởng đánh vào vai của Vô Trần.

Vô Trần né tránh, đưa xiên xiên thanh kiếm tấn công vào hông của đối phương. Trần Gia Lạc nghiêng mình chạy vòng qua, theo nhịp tiếng sáo mà tấn công vào hậu tâm của Vô Trần. Vô Trần không quay đầu lại, xoay kiếm đâm ngược lại phía sau, cả tốc độ lẫn bộ vị đều rất chính xác. Đó chính là chiêu Vọng Hương Hồi Cổ trong Truy Hồn Đoạt Mạng Kiếm.

Trần Gia Lạc đảo người né tránh, xoay tay toan nắm lấy cổ tay đối thủ. Vô Trần cũng biết chiêu kiếm của mình không đủ thương được đối phương, nhưng không ngờ chàng có thể phản kích nhanh chóng đến thế. Ông phải điểm chân xuống đất lướt về phía trước ba bước, rồi rung cổ tay một cái, trường kiếm tiếp tục đâm ra.

Quần hùng đứng bên đều hoan hô vang dội. Hai người chỉ ấn chứng võ công, nhưng không nhường nhịn chút nào. Trường kiếm chém ngang phật thẳng, song chưởng vũ lộng bốn phương, cuộc tử đấu hết sức khấn trương.

Hai đối thủ đang cao hứng thì ngoài hẻm bỗng truyền vào tiếng hát nghe rất thê thảm, như đang kêu khóc. Ban đầu quần hùng không để ý lắm, nhưng tiếng hát càng lúc càng tới gần, nghe như cả ngàn người cùng hát vô cùng bi thiết, ai cũng muốn rơi lệ.

Tâm Nghiễn đã ở sa mạc rất lâu, biết đây là ca điệu của người Hồi. Cậu nổi tính hiếu kỳ, chạy ra ngoài nghe ngóng. Chỉ chốc lát là cậu từ ngoài cửa chạy vào, sắc mặt xanh xao, bước chân loạng choạng, đến bên Trần Gia Lạc run giọng gọi: “Thiếu gia”!

Vô Trần thu kiếm về, nhảy ra. Trần Gia Lạc quay lại hỏi: “Gì thế”?

Tâm Nghiễn vừa khóc vừa nói: “Hương... Hương... Hương Hương công chúa chết rồi”...

Quần hùng lập tức thay đổi sắc mặt. Trần Gia Lạc cảm thấy trước mắt tối đen, cúi đầu ngồi phịch xuống, hình như sắp lăn ra ngất. Vô Trần vội vàng quăng kiếm xuống đất, đưa tay đỡ lấy vai chàng.

Lạc Băng hỏi: “Tại sao lại chết”?

Tâm Nghiễn đáp: “Đệ có hỏi một đại ca người Hồi. Ông ấy nói, Hương Hương công chúa đang làm lễ ở giáo đường Thanh Chân Tự thì dùng kiếm tự sát”.

Lạc Băng lại hỏi: “Những người Hồi đang hát gì vậy”?

Tâm Nghiễn nói: “Họ hát là Thái hậu không cho đem di thể của cô ấy vào cung, giao cho Thanh Chân Tự chôn cất. Họ đã an táng cô ấy xong, vừa trở về vừa hát những bài ca điệu để tưởng nhớ đến cô ấy. Mọi người đều thóa mạ hoàng đế tàn nhẫn vô đạo, bức đến chết một thiếu nữ trong trắng, lương thiện như thế”.

Lạc Băng vô cùng chua xót, nước mắt tuôn ra. Trần Gia Lạc vẫn chưa nói tiếng nào. Mọi người sợ chàng thương tâm quá độ, đang định tới khuyên can an ủi, thì Trần Gia Lạc đột nhiên lên tiếng: “Đạo trưởng! Chưởng pháp của ta vẫn chưa dùng hết. Chúng ta đấu tiếp”!

Rồi chàng từ từ đi ra giữa đại sảnh. Mọi người thấy vậy đều không khỏi ngạc nhiên. Vô Trần nghĩ: “Để tổng đà chủ phân tâm một tí, tránh khỏi quá bi ai, cũng là chuyện nên làm”. Ông bèn nhặt thanh kiếm lên, hai người tiếp tục tỉ đấu.

Bộ pháp Trần Gia Lạc vẫn phiêu dật, chưởng pháp vẫn tinh kỳ, hình như chẳng động tâm gì bởi tin tức vừa rồi. Quần hùng âm thầm bàn tán, Lý Nguyên Chỉ khẽ nói vào tai Dư Ngư Đồng: “Bọn nam nhân các người đều không có lương tâm, chỉ biết tới quốc gia đại sự. Người yêu vừa chết mà hoàn toàn không đếm xỉa”!

Dư Ngư Đồng đang bận thổi sáo, thầm nghĩ: “Tổng đà chủ nhẫn nhịn thật giỏi. Nếu là mình, chắc chắn sẽ phát điên lập tức”.

Sợ tâm thần Trần Gia Lạc không thể trấn tĩnh vì biến cố lớn lao này, Vô Trần không dám sử dụng hiểm chiêu nữa. Vừa rồi hai bên tỉ đấu ngang bằng, đáng là kỳ phùng địch thủ, thì ông chẳng phải kiêng nể gì. Bây giờ ông hơi chùn tay một chút, xuất thủ chậm lại một chút, lập tức rơi vào thế hạ phong.

Vô Trần nhìn thấy bóng chưởng lẫn vào kiếm quang của mình, bất giác lùi lại, không dám liều dùng tuyệt chiêu phản kích. Ông chỉ chần chừ trong nháy mắt, đã bị ba ngón tay trái của Trần Gia Lạc bắt lấy mệnh môn mình.

Hai người vừa chạm tay nhau, cùng nhẩy lùi ra. Vô Trần hô lên: “Hay quá, hay quá! Chiêu thức tuyệt diệu”!

Trần Gia Lạc nhã nhặn nói: “May mà đạo trưởng nhường nhịn”!

Đột nhiên chàng hé miệng phun ra hai ngụm máu tươi. Quần hùng đều xanh mặt, thi nhau chạy tới dìu đỡ. Nhưng chàng vẫn thản nhiên cười nói: “Không sao”! rồi tựa lên vai Tâm Nghiễn đi vào nhà trong.

o o o

Trần Gia Lạc về phòng nằm khoảng một giờ, nghĩ đến tối nay phải gặp hoàng

để, có rất nhiều việc phải làm, không thể không tự bảo trọng. Nhưng chàng nghĩ đến cái chết thê thảm của Hương Hương công chúa mà không nén nổi lòng đau như cắt. “Rõ ràng Kha Tư Lệ đã đồng ý phục tùng hẳn, sao lại đột nhiên tự tử? Chẳng lẽ nàng suy đi nghĩ lại, rút cuộc không bỏ được mối ân tình đối với mình? Không phải! Nàng biết chuyện này không nhỏ, nếu không có biến cố gì thì chắc chắn không tự sát. Bên trong nhất định là có ẩn tình”.

Chàng phân vân do dự một lúc, cuối cùng đi tới quyết định, tìm đồng quần áo mang từ Hồi Cương về, lục ra một bộ y phục kiểu người Hồi, mặc vào. Đây chính là bộ y phục mà lần đầu gặp Hương Hương công chúa ở cạnh hồ băng chàng đã mặc. Sau đó Trần Gia Lạc lại pha mực nhạt, bôi mặt mình cho hơi đen lại, rồi bảo Tâm Nghiễn: “Ta cần ra ngoài, một lát sẽ về ngay”!

Tâm Nghiễn biết mình cản trở cũng chỉ vô ích, nhưng không thể yên tâm được, bèn lén đi theo. Trần Gia Lạc biết cậu rất trung thành với mình, nên cứ để mặc Tâm Nghiễn theo dõi.

Dọc những đại lộ rất nhiều người đi lại, ngựa xe ồn ào xuôi ngược, nhưng trong mắt Trần Gia Lạc hoàn toàn không thấy ai cả. Chàng đi thẳng tới giáo đường Thanh Chân Tự ở phía tây Trường An, vào trong nằm rạp xuống đất, âm thầm cầu nguyện: “Kha Tư Lệ! Muội ở trên trời hãy đợi ca ca. Ca ca đã hứa với muội là quy theo thánh giáo Islam, không để muội chờ đợi uổng công đâu”.

Khi ngẩng đầu lên, đột nhiên chàng thấy trên một miếng gạch xanh phía trước hình như có dấu vết. Nhìn kỹ, thì ra là dấu mũi kiếm khắc mấy chữ Hồi: “Đừng tin hoàng đế”. Những nét chữ đó có màu hơi đỏ. Trần Gia Lạc giật mình, cúi đầu nhìn tỉ mỉ, thấy quanh viên gạch này có một khoảng màu sắc hơi đậm hơn, bỗng nghĩ: “Chẳng lẽ đó là máu của Kha Tư Lệ”? Chàng cúi xuống ngửi thử, quả nhiên có mùi máu tươi.

Trần Gia Lạc không gượng nổi nữa, người run bần bật, nước mắt tuôn trào, nằm tại chỗ khóc òa lên. Khóc được một lúc, đột nhiên có người vỗ nhẹ lên vai chàng. Chàng giật mình, lập tức nhảy chồm dậy, tay trái đưa lên chuẩn bị ra chiêu phản kích.

Nhìn lại, Trần Gia Lạc vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, nhưng lại chảy thêm nước mắt ra. Người kia mặc trang phục người Hồi, mặt mày thanh tú, đôi mày chau lại, mục quang rất sáng, chính là Thúy Vũ Hoàng Sam Hoắc Thanh Đồng.

Thì ra hôm nay nàng theo Thiên Sơn Song Ứng đến Bắc Kinh để tìm cách cứu muội muội. Nào ngờ gặp người Hồi tộc, nghe nói em gái mình đã chết, nàng mới chạy đến Thanh Chân Tự để lễ bái cầu nguyện. Nàng thấy một người Hồi đang nằm dưới đất kêu khóc Kha Tư Lệ, bèn vỗ vai để hỏi han, không ngờ lại là Trần Gia Lạc.

Hai người chưa kịp kể về những chuyện sau lúc chia tay, Trần Gia Lạc bỗng thấy hai tên thị vệ trong Thanh cung bước vào giáo đường. Chàng vội kéo tay áo

Hoắc Thanh Đồng, hai người nằm rạp xuống đất. Nhưng hai tên thị vệ lại đi đến chỗ Trần Gia Lạc, quát to: “Đứng dậy”!

Hai người đành đứng dậy ra ngoài. Qua cửa sổ nghe tiếng loảng xoảng, hai tên thị vệ dùng đục sắt đào lấy miếng gạch có khắc chữ, cầm ra khỏi giáo đường rồi lên ngựa chạy đi ngay.

Hoắc Thanh Đồng hỏi: “Đó là cái gì vậy”?

Trần Gia Lạc rơi lệ mà nói: “Nếu ta tới chậm một chút thì Kha Tư Lệ hy sinh thật uổng, không ai được thấy lời cảnh báo mà nàng dùng máu tươi để viết nữa”.

Hoắc Thanh Đồng lại hỏi: “Cảnh báo gì thế”?

Trần Gia Lạc nói: “Ở đây tai mắt rất nhiều. Chúng ta lại nằm xuống giả vờ cầu nguyện, ta sẽ kể với muội”. Hai người lại vào giáo đường nằm rạp xuống, Trần Gia Lạc thì thầm kể cho nàng nghe vắn tắt những chuyện đã qua.

Hoắc Thanh Đồng vừa thương tâm vừa phẫn hận, giận dữ hỏi: “Sao huynh hồ đồ như thế? Sao lại tin tên hoàng đế thối tha đó”?

Trần Gia Lạc hổ thẹn đáp: “Ta nghĩ hắn là người Hán, lại là anh ruột của mình”.

Hoắc Thanh Đồng hỏi: “Người Hán thì sao? Chẳng lẽ trong vô số người Hán không có ai làm những chuyện tàn ác? Anh ruột thì sao? Đã làm hoàng đế thì không có tình nghĩa huynh đệ gì nữa đâu”.

Trần Gia Lạc nghẹn ngào nói: “Ta đã hại chết Kha Tư Lệ rồi. Ta hận mình... Ta phải đi theo nàng”...

Hoắc Thanh Đồng bỗng cảm thấy mình quá nặng lời, chàng vốn đã thương tâm quá độ. Nàng bèn dịu dàng an ủi: “Chỉ vì huynh muốn cứu muôn dân trong thiên hạ, chuyện này khó mà trách được”. Rồi nàng hỏi Trần Gia Lạc: “Buổi yến tiệc đêm nay, huynh có đi không”?

Trần Gia Lạc nghiêng rằng lại nói: “Hoàng đế cũng dự buổi yến này. Ta phải đi để đâm chết hắn, trả thù cho Kha Tư Lệ”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Đúng thế! Muội cũng phải trả thù cho gia gia, cho ca ca và vô số đồng bào của muội”.

Trần Gia Lạc bỗng hỏi: “Trong cái đêm quân Thanh bất ngờ tập kích, làm sao muội thoát ra ngoài được”?

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Muội đang lâm trọng bệnh thì đột nhiên quân Thanh tấn công. May mà một toán quân của muội liều mạng ác chiến, cứu được muội ra rồi đưa đến chỗ sư phụ sư công”.

Trần Gia Lạc thở dài nói: “Kha Tư Lệ từng hẹn với ta, dù phải đi đến cùng trời cuối đất cũng quyết tìm cho được muội”. Hoắc Thanh Đồng nhin không nổi nữa, lệ chảy như mưa.

Hai người ra khỏi giáo đường. Tâm Nghiễn bước tới nhìn thấy Hoắc Thanh Đồng lập tức cả mừng, cất tiếng hỏi: “Cô nương! Tiểu đệ vẫn nhớ cô nương. Cô nương có khỏe không?”

Nửa năm nay Hoắc Thanh Đồng đã gặp quá nhiều biến cố. Nàng mất bốn người thân là gia má huynh muội, chút xú hiềm khích trước đây đối với Tâm Nghiễn không còn trong lòng nữa, bèn dịu dàng đáp: “Tiểu đệ cũng khỏe chứ? Tiểu đệ cao hơn nhiều rồi”.

Tâm Nghiễn thấy nàng không trách mình nữa, lại càng hoan hỉ.

Ba người về tới con hẻm Hồ đồng song liễu tử, thì thấy Thiên Sơn Song Ung và quần hùng đang lớn tiếng bàn luận. Trần Gia Lạc vẫn đầm đìa nước mắt, kể lại những dòng chữ viết bằng máu mà mình đã thấy trong Thanh Chân Tự.

Trần Chính Đức lập tức đập bàn, giận dữ quát lên: “Ta nói có sai đâu? Tên hoàng đế chó má đó trước sau gì cũng ám hại chúng ta. Nhất định cô gái đó đã nắm được tin tức xác thực trong cung, nên mới liều mạng để báo cho Trần công tử biết”.

Mọi người đều khen phải. Quan Minh Mai vừa rơi lệ vừa nói: “Hai lão già này không con không cái, định nhận hai chị em nó làm con nuôi. Nào ngờ”...

Trần Chính Đức thở dài, xuống giọng: “Tuy cô gái này không biết võ công, nhưng rất có khí phách, đầy lòng nghĩa hiệp. Rất khó có người như thế”.

Quần hùng không ai là không thương cảm. Trần Gia Lạc lên tiếng: “Lát nữa đi dự yến ở Ung Hòa Cung, binh khí dài chắc chắn không mang vào được. Bây giờ các vị lo chuẩn bị binh khí ngắn và ám khí đi. Trong rượu thịt chắc chắn sẽ có thuốc độc hay thuốc mê gì đó, nhất định không được chạm môi vào bất cứ thứ gì”.

Quần hùng đều khen phải. Trần Gia Lạc nói: “Tối nay mà không giết được hoàng đế thì không thể bớt được mối hận trong lòng. Nhưng chúng ta phải tính toán đường lui trước đã”.

Trần Chính Đức lên tiếng: “Không thể ở Trung Nguyên được nữa, các vị hãy tới Hồi Cương”.

Quần hùng đã ở Giang Nam rất lâu, nghĩ tới chuyện phải rời bỏ quê hương thật sự có phần không nỡ. Nhưng tên hoàng đế này quá gian xảo, tàn ác, ai cũng hận đến nghiến răng cắn lưỡi, quyết tâm giết hấn rồi chạy trốn ra xứ người cũng đành. Vì thế họ không bàn tính gì đến chuyện đi hay ở nữa.

Trần Gia Lạc hạ lệnh cho Văn Thái Lai cùng Dương Thành Hiệp, Vệ Xuân Hoa, Thạch Song Anh, Tưởng Tứ Cân phải mai phục ở cửa thành, khi cần thì giết bọn binh lính giữ cửa thành để tiếp ứng mọi người ra khỏi thành chạy về phía tây. Tâm Nghiễn phải hướng dẫn các đầu mục Hồng Hoa Hội chuẩn bị đủ ngựa, mang theo cung tên, vũ khí, tiếp ứng ở bên ngoài Ung Hòa Cung. Dư Ngư Đồng phải lập tức thông báo cho các đầu mục Hồng Hoa Hội đang ở kinh thành, chuyển lời cho

mọi huynh đệ Hồng Hoa Hội ở các tỉnh là Tổng đà sẽ dời về Hồi Cương, hội chúng ở mọi nơi phải lo ẩn tánh mai danh, đề phòng bọn quan binh lòng bất.

Trần Gia Lạc phân phối xong xuôi, quay lại hỏi Thiên Sơn Song Ung và Lục Phi Thanh: “Bây giờ làm sao mà giết được tên đầu sỏ hung ác này? Xin ba vị lão tiền bối chỉ bảo”.

Trần Chính Đức nói: “Chuyện đó có gì là khó? Ta bước tới, nắm lấy cổ hăn mà vặn một cái, xem thử hăn còn thở được hay không”.

Lục Phi Thanh mỉm cười nói: “Hăn âm mưu hại chúng ta, nhất định bên cạnh có nhiều thị vệ, phòng thủ chu đáo. Nếu Chính Đức huynh nắm được cổ hăn thì đương nhiên hăn hết đời, chỉ sợ không nắm được mà thôi”.

Vô Trần nói: “Hay là để Tam đệ dùng ám khí”?

Trên Lục Hòa Tháp, Thiên Sơn Song Ung đã được thấy thần kỹ của Triệu Bán Sơn về ám khí. Hai lão nhân vô cùng khâm phục, lập tức tán đồng ngay.

Triệu Bán Sơn lấy trong túi ám khí ra ba chiếc Độc tạt lê mà ngày trước Long Tấn đã phóng ra, mỉm cười nói: “Chỉ cần đánh trúng một chiếc là hăn không chịu nổi”.

Tâm Nghiễn nhìn thấy Độc tạt lê đúng là kinh cung chi điều, bất giác rung mình một cái. Trần Gia Lạc nói: “Ta sợ tên họ Long đó còn ở trong cung, có thuốc giải để chữa trị”.

Triệu Bán Sơn nói: “Không sao! Chúng ta ngâm thêm Hạc đính hồng và Khổng tước đảm. Thuốc giải nào giải được loại này thì không giải được loại kia”.

Lục Phi Thanh bảo Lạc Băng: “Phi đao của Tứ phu nhân và kim châm của ta đều nên tẩm thêm thuốc độc vào”.

Lạc Băng gật đầu nói: “Chúng ta cùng lúc phóng ra mấy chục loại ám khí, bất luận hăn có bao nhiêu thị vệ thì ít ra cũng phải trúng mấy mũi”.

Trần Gia Lạc thấy quần hùng ngâm tẩm thuốc độc rồi hơ khô ám khí trên lò lửa, nghĩ đến hoàng đế với mình là cùng một mẹ sinh ra, cảm thấy không nỡ. Nhưng chàng lại nghĩ đến những chuyện âm hiểm tàn ác của hăn, cơn phẫn hận bốc lên, cũng rút thanh đoản kiếm ra mà ngâm vào thuốc độc một hồi.

o o o

Đến giờ thân ba khắc, mọi người chuẩn bị xong xuôi, đi dự tiệc mà phải ăn uống no nê trước. Bốn người Quan Minh Mai, Lạc Băng, Hoắc Thanh Đồng, Lý Nguyên Chỉ đều cải trang thành nam nhân. Chẳng bao lâu Bạch Chấn đã dẫn bốn tên thị vệ đến mời. Quần hùng đều mặc cẩm bào, cưỡi ngựa đi theo.

Bạch Chấn thấy mọi người không mang theo khí giới, âm thầm than thở, muốn cảnh báo Trần Gia Lạc mấy câu. Nhưng y nghĩ tới nghĩ lui, rốt cuộc không

dám nói gì.

Đến cửa cung, mọi người xuống ngựa vào cung. Phía trước Tuy Thành Điện đã bày ba bàn tiệc, Bạch Chấn mời quần hùng chia nhau ngồi vào. Trần Gia Lạc ngồi thủ tọa bàn giữa, Trần Chính Đức ở bàn bên trái, Lục Phi Thanh ở bàn bên phải.

Phía dưới tượng Phật còn một bàn nữa, chỉ bày một chiếc ghế rất lớn, phủ một tấm đoạn màu vàng, hiển nhiên là ngự tọa của hoàng đế rồi. Lục Phi Thanh, Triệu Bán Sơn và mọi người đều nhìn kỹ vị trí, tính xem lát nữa ra tay sẽ phóng ám khí đến chỗ đó như thế nào.

Những món chay lần lượt được dọn lên bàn tiệc. Mọi người im lặng đợi hoàng đế đến.

Hồi lâu có tiếng bước chân vang lên, ngoài điện có hai tên thái giám đi vào. Trần Gia Lạc cùng quần hùng đều nhận ra đó là Trì Huyền và Võ Minh Phu. Lại còn một đại quan đội mũ đỏ đi sau. Người này trước đây là Triết Giang thủy lục đề đốc Lý Khả Tú, không biết đã điều vào kinh thành từ lúc nào. Lý Nguyên Chỉ nắm chặt lấy bàn tay của Dư Ngư Đồng đang đứng sau lưng mình, suýt buột miệng la lên.

Trì Huyền hô lớn: “Thánh chỉ tới”!

Lý Khả Tú, Bạch Chấn lập tức quì xuống. Trần Gia Lạc cùng với quần hùng đành phải quì theo. Trì Huyền mở thánh chỉ ra tuyên đọc:

“Phụng thiên thừa vận. Hoàng đế chiếu rằng: Muốn mở mang quốc gia phải nhờ hiền tài cùng thần dân ra sức góp công. Thấy Trần Gia Lạc cùng bằng hữu đều trung quân ái quốc, xứng đáng ban thưởng và trọng dụng. Tạm thời ban cho Trần Gia Lạc tước Tiến sĩ cấp đệ. Những người còn lại giao cho Lễ Bộ và Binh Bộ ưu đãi mà dùng. Hôm nay ban yến ở Ung Hòa Cung, đề đốc Lý Khả Tú thay mặt trăm cùng dự tiệc. Khâm thử”.

Đọc xong, Trì Huyền lại hô lớn: “Tạ ơn”!

Quần hùng nghe xong, trong lòng đều nhói lên một cái. Thì ra hoàng đế gian xảo vô cùng, đến phút chót bèn quyết định không đến đây.

Lý Khả Tú bước tới gần Trần Gia Lạc, vái chào rồi nói: “Cung hỉ, cung hỉ! Trần huynh được hoàng thượng ân sủng như thế, thật là hiếm có”.

Trần Gia Lạc cũng khiêm nhượng mấy câu. Lúc đó Lý Nguyên Chỉ cùng Dư Ngư Đồng bước tới. Lý Nguyên Chỉ khẽ gọi: “Gia gia”!

Lý Khả Tú giật mình quay đầu lại, thì ra là đứa con gái đã mất tích lâu ngày mà mình ngày đêm mong nhớ, bây giờ vẫn mặc nam trang. Hắn vui mừng như nhật được của báu trên trời rơi xuống, vội nắm chặt lấy tay nàng, khước mắt ướt đầm, run rẩy hỏi: “Nguyên nhi, Nguyên nhi! Con có khỏe không?”

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Gia gia”... Nàng ghen ngào, không sao nói tiếp được

nữa.

Lý Khả Tú bảo: “Qua đây! Con ngồi chung với gia gia”. Rồi hấn kéo nàng đến một bàn tiệc bên cạnh. Lý Nguyên Chỉ và Dư Ngư Đồng đều biết hấn muốn bảo vệ con gái, đề phòng nàng bị tổn thương. Hai người bèn liếc nhau một cái, chia ra ngồi ở hai nơi.

Trì Huyền và Võ Minh Phu đến bàn tiệc chính giữa, nói với Trần Gia Lạc: “Tiểu ca! Sau này tiểu ca được làm quan lớn, đừng quên hai người huynh đệ này nhé”.

Trần Gia Lạc nói: “Tại hạ còn phải nhờ hai vị công công chiếu cố nhiều”.

Trì Huyền vẫy tay gọi lớn: “Đến đây”!

Hai tên tiểu thái giám bưng một cái khay tới, trên khay có một bình rượu và mấy cái chén. Trì Huyền cầm bình rượu lên rót đầy hai chén, tự mình uống một chén rồi nói: “Ta mời tiểu ca một chén”. Hấn để cái chén cạn xuống, hai tay bưng một chén khác đưa Trần Gia Lạc.

Quần hùng chăm chú nhìn, đều nghĩ: “Hoàng đế không đến, nếu bây giờ mình ra tay trước thì dả thảo kinh xà, sau đó giết hấn không dễ nữa. Tuy hai chén này được rút từ cùng một bình rượu, nhưng không biết chúng có mưu ma chước quỷ gì. Để xem tổng đà chủ có uống hay không?”

Trần Gia Lạc cũng hết sức chú ý, đã nhận ra trên tay cầm của bình rượu có hai cái lỗ nhỏ. Khi Trì Huyền rót chén rượu đầu tiên, hấn ấn ngón tay cái vào lỗ nhỏ bên trái. Khi rót chén thứ hai, hấn lướt ngón cái đi một chút để ấn vào cái lỗ nhỏ bên phải. Trần Gia Lạc hiểu ngay, bên trong bình rượu này chia thành hai ngăn. Khi ấn vào lỗ bên trái, thì rượu ở ngăn bên trái không chảy ra được, rượu rót ra là rượu đựng trong ngăn bên phải. Khi ấn vào lỗ bên phải thì ngược lại.

Chén rượu Trì Huyền đang mời được rót ra từ ngăn bên phải, dĩ nhiên là rượu độc. Chàng nghĩ: “Ca ca ác độc quá, nếu kháng cự thì giết chết không tha”.

Trần Gia Lạc vẫy tay một cái. Thường Thị song hiệp tung người đến sau lưng hai tên Trì, Võ, mỗi người đưa tay ra nắm chặt cổ một tên. Hai tên này hoàn toàn bị bất ngờ, tuy võ công rất cao nhưng lúc này toàn thân tê liệt, muốn phản kháng nhưng không động đậy được nữa.

Trần Gia Lạc lại rót thêm một chén rượu độc, cười nói: “Đây mới đúng là rượu mời không uống, đòi uống rượu phạt”. Lạc Băng và Chương Tấn mỗi người cầm một chén rượu, đổ vào miệng của Trì Huyền và Võ Minh Phu.

Bọn thị vệ và ngự lâm quân thấy hai tên Trì, Võ bị khống chế, chỉ la lối om sòm chứ không dám tiến tới gần.

Quần hùng Hồng Hoa Hội tới tấp lấy binh khí giấu trong áo ra. Trong người Vô Trần chỉ giấu được một thanh đoản kiếm, dùng không quen tay. Ông nhẩy xổ vào giữa đám thị vệ, kẹp hai ngón tay đoạt lấy một cây kiếm, lập tức ra chiêu giết

chết ba tên. Sau đó Vô Trần chạy vào hậu điện, quần hùng cũng chạy theo.

Lý Khả Tú nắm tay con gái la lên: “Ồ cạnh gia gia”!

Y vừa phải cùng Bạch Chấn thống lĩnh thị vệ để ngăn cản quần hùng, vừa phải lôi kéo con gái đề phòng nàng bị thương trong lúc hỗn loạn. Dư Ngư Đồng thấy vậy, thở dài nghĩ bụng: “Mình với gia gia cô ấy như lửa với nước. Dù sao cô ấy vẫn chưa phải là thê tử của mình”. Chàng bất giác đau lòng, liền cầm kim địch xông thẳng vào trong.

Lý Nguyên Chỉ vận kinh vào tay phải, giãy mạnh một cái. Lý Khả Tú không sao nắm chặt được nữa, bị nàng giật tay ra. Lý Nguyên Chỉ kêu lớn: “Gia gia bảo trọng! Con đi đây”!

Rồi nàng xoay lưng lại, chạy vào giữa đám người. Lý Khả Tú bị bất ngờ, vội vã gọi theo: “Nguyên nhi, Nguyên nhi! Quay lại đây”! Nhưng nàng đã chạy vào trong hậu điện rồi.

Thấy Dư Ngư Đồng đang vũ lộng cây kim địch, ác chiến với năm sáu tên thị vệ, thần sắc hết như đang liều mạng, Lý Nguyên Chỉ vội kêu lên: “Sư huynh! Mọii đến đây”!

Dư Ngư Đồng nghe thấy cả mừng, tinh thần phấn chấn hẳn lên, tấn công veo véo luôn mấy chiêu. Lý Nguyên Chỉ cầm kiếm nhảy vào trợ chiến. Hai người đẩy lùi một đám thị vệ, nắm tay nhau chạy theo Lạc Băng.

Lúc này lửa cháy rực trời, tiếng người la hét âm ỉ. Trần Gia Lạc và quần hùng đã chạy ra ngoài Tuy Thành Điện đảo mắt nhìn quanh, thấy mấy chục lạt ma đang ác chiến với một đội quân Thanh. Thoạt tiên thì bên lạt ma không sao chống nổi, nhưng Bạch Chấn lại thống lĩnh thị vệ giúp đỡ bọn lạt ma, dồn đội quân Thanh vào trong tòa điện đang bốc cháy dữ dội.

Dĩ nhiên Trần Gia Lạc không biết những chuyện hiềm khích, âm thầm đấu đá giữa Càn Long và thái hậu. Chàng không khỏi kinh ngạc, nhưng cơ hội tốt không nên để mất, lập tức hạ lệnh cho quần hùng vượt tường tiến vào cung.

Lý Khả Tú và Bạch Chấn đã nhận mật chỉ của Càn Long là đồng thời diệt sạch hội chúng Hồng Hoa Hội và kỳ binh trong Tuy Thành Điện. Nhưng hai tên này, một thì nghĩ đến con gái, một thì nghĩ đến Trần Gia Lạc có ơn cứu mạng, nên đều buông lỏng quần hùng Hồng Hoa Hội, chỉ ra sức giúp bọn lạt ma đối phó với đám kỳ binh canh giữ điện. Chẳng bao lâu kỳ binh đã bị giết sạch, hoặc bị lửa thiêu chết. Tuy Thành Điện bốc lửa ngất trời, di chiếu của Ung Chính đã thành tro bụi.

Quần hùng nhảy lên bức tường bao quanh cung điện, hít được một hơi khí trời mát lạnh, tỉnh hẳn ra. Họ thấy ngoài Ung Hòa Cung có vô số quan binh, tất cả đã giương cung lắp tên, đao ra khỏi vỏ. Hàng ngàn ngọn đuốc giơ cao, trên trời lại thêm mấy trăm ngọn Khổng minh đăng lắc lư rơi xuống, sáng rực một góc trời.

Trần Gia Lạc nghĩ bụng: “Hắn bố trí nghiêm ngặt thật, sợ binh rượt độc đó không giết được chúng ta”.

Chỉ trong nháy mắt, Vô Trần và Trần Chính Đức đã nhảy vào giữa trận của bọn ngự lâm quân mà chém giết. Tên từ bốn phương bắn tới như một bầy châu chấu. Hoắc Thanh Đồng hô lớn: “Mọi người xung phong”!

Quần hùng chạy sát vào nhau, theo Vô Trần và Trần Chính Đức xông tới chém giết. Nhưng Thanh binh càng giết càng nhiều, cứ thoát ra một lớp lại thấy bên ngoài có thêm hai lớp bao vây.

Vô Trần múa kiếm như chớp giật, tên nào cản trở đều mất mạng ngay, chốc lát đã giết được mười mấy tên ngự lâm quân, cuối cùng cũng xông ra khỏi trùng vây. Đợi một lúc không thấy ai ra theo, ông lo lắng trong lòng, bèn quay lại đánh trở vào trong vòng vây, thấy bảy tám tên thị vệ đang vây chặt Chương Tấn mà ác chiến. Thân thể Chương Tấn vấy đầy máu, thần sắc như người điên.

Vô Trần la lên: “Thập đệ đừng sợ! Ta đến đây”!

Soạt soạt ba chiêu, ba tên thị vệ trúng kiếm vào yết hầu, số còn lại la lên một tiếng rồi lùi lại hết. Vô Trần lại hỏi: “Thập đệ không sao chứ”?

Đột nhiên “vù” một tiếng, Chương Tấn múa cây bồng đập tới ông. Vô Trần giật mình nghiêng người né tránh, bồng nghe Chương Tấn điên cuồng gào lên: “Các vị ca ca đều bị người hại rồi! Ta không muốn sống nữa”!

Cây lang nha bồng là là mặt đất mà quét tới. Vô Trần vội kêu lên: “Thập đệ, Thập đệ! Ta đây”!

Chương Tấn giương mắt lên nhìn, đột nhiên buông lang nha bồng xuống rồi la lên: “Nhị ca! Đệ không đứng vững được nữa”.

Dưới ánh lửa, Vô Trần thấy y bị thương chảy máu khắp nơi, trước ngực, bả vai, cánh tay, chỗ nào cũng có. Ông chỉ có một cánh tay, không diu đỡ được, đành nghiêng rãng lại nói: “Đệ nằm trên lưng, ôm lấy cổ ta đi”!

Ông khom người xuống, Chương Tấn theo lời mà gục vào lưng ông. Vô Trần cảm thấy máu nóng của người huynh đệ chảy vào trong áo mình, lập tức phấn chấn thần oai, vung kiếm xông vào đám đông chém giết, lưỡi kiếm đến đâu thì bọn lính Thanh lùi ra tới đó.

Đột nhiên Vô Trần thấy bọn quan binh phía trước liên tiếp văng lên trời, hình như bị túm lấy quăng ra vậy. Ông nghĩ: “Ngoài Tứ đệ ra thì không ai có công lực như thế. Chẳng lẽ ngoài cửa thành đã có biến cố”?

Ông vung kiếm mở đường tới đó. Quả nhiên thấy bốn người Văn Thái Lai, Lạc Băng, Dư Ngư Đồng, Lý Nguyên Chỉ đang ác chiến với bọn thị vệ. Vô Trần la gọi: “Tổng đà chủ và các huynh đệ đâu”?

Dư Ngư Đồng đáp: “Chưa thấy! Chúng ta qua đó tìm thử”.

Vô Trần yên tâm một chút. Ông biết Chương Tấn bị thương rất nặng, nhưng

cũng cố hy vọng mọi người toàn mạng trở về.

Văn Thái Lai múa đao mở được một con đường máu, thế là sáu người hợp thành một khối.

Vô Trần vừa chạy về phía Văn Thái Lai vừa hỏi: “Trước cửa thành ra sao rồi?”

Văn Thái Lai đáp: “Ở đó không sao. Nhưng đệ không yên tâm, nên tối đây xem thử”.

Vô Trần nói: “Tứ đệ đến vừa đúng lúc”.

Tuy ông đang cống Chương Tấn, nhưng cứ đưa một kiếm là giết một người, tên lính Thanh nào cũng lo trốn tránh thanh kiếm này. Đột nhiên Lý Nguyên Chỉ kêu lên: “Tổng đà chủ”!

Trần Gia Lạc đang chạy đông chạy tây dưới ánh lửa bập bùng, hình như đang tìm ai đó. Lục Phi Thanh từ phía tây xông ra, kêu lớn: “Mọi người lùi tới chân tường”!

Xa xa bỗng thấy một cái lông chim màu xanh lắc lơ trên đầu đám đông. Lục Phi Thanh nói: “Tổng đà chủ dẫn mọi người lùi tới chân tường, để ta ra đón cô ấy về đây”.

Nói xong, ông vừa dùng trường kiếm vừa dùng quyền cước mà tiến về phía Hoắc Thanh Đồng. Trần Gia Lạc và Văn Thái Lai lập tức mở đường lùi về phía bức tường thành.

Vô Trần kêu lên: “Thập đệ xuống đi”! Chương Tấn không nhúc nhích. Lạc Băng tới đỡ thì thấy người y đã cứng đờ, tắt thở từ lâu. Nàng ôm lấy thi hài mà khóc lóc.

Văn Thái Lai đang giết bớt bọn thị vệ vây quanh Triệu Bán Sơn và Thường Thị song hiệp, giúp ba người chạy tới đây. Chàng nghe tiếng khóc của Lạc Băng, không nén nổi cũng rơi vài giọt lệ, nộ khí xung thiên, múa đao chém chết ngay ba tên địch.

Thế là quần hùng đã dần dần tụ tập lại. Lúc này Lục Phi Thanh và Hoắc Thanh Đồng đã gặp nhau rồi. Trên đầu đám đông vẫn thấy ngọn thúy vũ đó từ từ di chuyển đến gần, nhưng khi khoảng cách còn vài chục bước thì không đến gần thêm được nữa. Thường Thị song hiệp liền xông ra đoạt lấy hai cây trường thương, chạy đến đón hai người tới. Sắc mặt Hoắc Thanh Đồng xanh mét, máu tươi vấy đầy trên bộ áo vàng. Tuy nàng mặc nam trang, nhưng trên mũ vẫn cài một ngọn thúy vũ xanh biếc.

Trần Gia Lạc hô lên: “Lần này đừng để lạc nhau nữa. Chúng ta lại xung phong”!

Hô vừa dứt câu, từ trong Ung Hòa Cung bỗng vang lên tiếng tên bắn ra vèo vèo. Thì ra đám thủ hạ của Lý Khả Tú và Bạch Chấn đã giết sạch bọn kỳ binh bên

trong Tuy Thành Điện, bây giờ mới kéo ra đây. Lúc này Hồng Hoa Hội trước sau đều bị bao vây, hoàn cảnh vô cùng hiểm ác.

Trong lúc nguy cấp, đám ngự lâm quân phía trước đột nhiên lùi lại. Mấy chục tăng nhân mặc áo vàng xông vào trong ánh lửa, người đầu tiên râu bạc phát phơ, cầm kim đao đâm thẳng kếm ngang, oai phong không ai chống nổi, đúng là Thiết đảm Chu Trọng Anh.

Quần hùng chưa kịp mừng rỡ, đã nghe Chu Trọng Anh la lên: “Các vị mau mau theo ta”!

Văn Thái Lai ôm lấy thi hài Chương Tấn, mọi người cùng chạy tới, thấy Thiên Kính thiền sư dẫn theo các vị tăng Thiếu Lâm như Đại Khổ, Đại Điền, Đại Si, Nguyên Thống, Nguyên Thương, Nguyên Vi quyết chiến với đội ngự lâm quân.

Hoắc Thanh Đồng thấy mọi người đã giết khá nhiều quân địch, nhưng bất luận mình đi về hướng nào, chúng cũng kéo tới bao vây được ngay. Nàng nghi ngờ ngẩng mặt nhìn lên, quả nhiên thấy trên một vọng lâu có mười mấy tên địch. Trong đó có bốn tên đứng ở bốn góc, tay cầm lồng đèn đỏ. Quần hùng đi đến phía tây, thì tên ở phía tây đưa cao ngọn đèn, quân lính bên dưới liền chạy về phía tây. Khi phe mình xung sát qua phía đông, thì ngọn đèn đỏ ở phía đông lại giơ lên. Nàng bèn bảo Trần Gia Lạc: “Đập tắt mấy ngọn đèn đỏ đi, sẽ dễ dàng hơn”!

Triệu Bán Sơn nghe thấy, cúi xuống đất nhặt lấy một cây cung và mấy mũi tên. Ông bật dây cung, tên bay ra veo veo, bốn ngọn đèn tắt ngấm. Quần hùng đều lên tiếng hoan hô.

Thanh bình không thấy đèn hiệu nữa, lập tức rối loạn hẳn lên. Hoắc Thanh Đồng lại nói: “Chắc chắn chủ tướng của chúng ở trên vọng lâu đó. Chúng ta đánh rần phải đánh đập đầu trước”.

Mọi người đều biết nàng đã sắp đặt kế hoạch diệt sạch bốn vạn quân của Triệu Tuệ ở Hồi Cương, thật là hào kiệt Tôn Ngô trong nữ giới, ý kiến nhất định đáng tin. Vô Trần lập tức la lên: “Tứ đệ, Ngũ đệ, Lục đệ! Chúng ta đi thôi”!

Văn Thái Lai và Thường Thị song hiệp đều vâng dạ. Bốn người như bốn con hổ dữ xông thẳng về hướng đó, bọn ngự lâm quân không sao cản nổi.

Mọi người Trần Gia Lạc cùng Thiên Kính thiền sư tiếp tục chém giết, cố thoát ra ngoài. Họ sắp ra khỏi vòng vây thì đột nhiên nghe tiếng quát tháo, nhìn lại thì thấy Lý Khả Tú và Bạch Chấn đã thống lĩnh thân binh thị vệ kéo tới bao vây quần hùng vào giữa, trận hỗn chiến lại tiếp tục. Chẳng bao lâu, Lý Nguyên Chỉ, Lạc Bằng và bảy tám tăng nhân Thiếu Lâm đã bị thương.

Vô Trần cùng với mọi người chạy tới tường thành, vừa nhảy lên vọng lâu đã có bảy người xông đến cản trở. Bốn này đều là cao thủ, võ công tinh diệu. Thường Thị song hiệp liền thủ chống chọi với ba tên, nhất thời không sao thủ thắng. Vô Trần và Văn Thái Lai đều lấy một địch hai, kịch đấu lúc tiến lúc lùi. Vô Trần lo

lắng thắm nghĩ: “Sao ở đây lại có nhiều tên giỏi võ như thế”?

Trên vọng lâu còn có một đám đông, ở giữa có một tên võ quan đầu đội nón đỏ, tay cầm trường đao, tay phát lệnh kỳ chỉ huy trận chiến. Vô Trần la lên: “Bọn ưng thảo này giao hết cho ta”!

Ông vung kiếm ra chiêu Tâm Thương Huyết Ô Trì đâm thẳng vào ngực tên địch bên trái, lại lập tức ra chiêu Đám Liệt Nại Hà Kiệt chém vào đôi chân tên địch bên phải. Hai tên này một rụt người lại, một nhảy bật lên. Trường kiếm của Vô Trần lại nhằm vào hai tên thị vệ đang bao vây Văn Thái Lai, ra chiêu Thiên Nhẫn Đao Sơn đâm vào hông trái, ra chiêu Vạn Đầu Du Cao chém ngang hông phải. Chiêu nào cũng vừa cực nhanh vừa hung hãn.

Nhờ thế mà Văn Thái Lai bứt ra được, lập tức xông tới tên võ quan đội nón đỏ. Đám vệ sĩ hai bên đều thấy chàng chạy tới, bốn tên lập tức giương đao cản trở. Dưới ánh lửa sáng rực, Văn Thái Lai vừa thấy tên võ quan đó quay đầu lại đã giật mình một cái, suýt nữa buột miệng la gọi: “Tổng đà chủ”! Diện mạo tên võ quan này giống hệt Trần Gia Lạc, nếu không nhờ y phục khác nhau thì khó mà tin đó là hai người chứ không phải một.

Văn Thái Lai đột nhiên nhớ lại chuyện vợ mình từng kể. Khi Từ Thiên Hoàng bày kế đoạt Ngọc Bình, bắt Vương Duy Dương, tổng đà chủ cải trang làm võ quan đã bị đối phương nhận lầm là Cửu môn đề đốc Phúc Khang An, thống lĩnh Kiêu Kỵ Doanh. Vậy tên này nhất định là Phúc Khang An rồi. Chàng thấy quần hùng đang ở nơi hiểm địa, không bắt được tên này thì khó mà thoát được. Lập tức chàng co người lại, luồn qua hai lưỡi đại đao, nhập nội vào sát người Phúc Khang An.

Tên võ quan đang thống lĩnh Ngự Lâm Quân để tiêu diệt Hồng Hoa Hội chính là Phúc Khang An, người thân tín nhất của Càn Long. Việc hỏa thiêu Ung Hòa Cung cực kỳ bí mật, nên Càn Long mới hạ lệnh cho Phúc Khang An chỉ huy vụ này, nhưng sợ hấn gặp nguy hiểm nên mới tuyển ra mười sáu tên nhất đẳng thị vệ chỉ lo bảo vệ hấn.

Trong đám thị vệ lại có hai tên xông ra cản trở. Số còn lại lo hộ tống Phúc Khang An tránh sang một tòa nhà khác. Vô Trần liên tiếp ra những tuyệt chiêu đả thương hai người, rồi đột nhiên chạy lạng qua đảo lại, đánh vòng giữa đám đông thị vệ, bên này đâm một kiếm, bên kia đá một cước, trong nháy mắt xuất luôn bảy tám độc chiêu.

Văn Thái Lai cũng nhảy xổ theo, vận kinh xuống chân tung người vọt lên không trung, từ trên đầu Phúc Khang An chụp xuống.

Lúc này đám quan binh Kiêu Kỵ Doanh và thị vệ dưới đất đã thấy chủ soái của mình gặp nguy hiểm. Tuy bên cạnh hấn có mười mấy cao thủ hộ vệ, nhưng không thể nào cản được hai bậc võ lâm quái kiệt liều chết xông vào. Lại có bảy tám tên nhảy lên mái nhà tương trợ, còn hết thảy quan binh tạm thời không vây sát Hồng Hoa Hội nữa, đều quay lên xem trận ác chiến trên mái nhà. Đột nhiên chúng

thấy Phúc Khang An nhô lên cao, bắt giắc cùng thét lên kinh hãi.

Phúc Khang An chỉ biết chút đỉnh võ công, trong lúc nguy cấp đành vung dao chém bừa tới. Nhưng hai bên hấn còn có hai ngọn trường thương, hai lưỡi đại đao đồng thời chĩa lên đón Văn Thái Lai. Văn Thái Lai nghĩ: “Chiêu này mà ta bắt không được hấn, thì bọn cao thủ kia lại bu đến ngay, khi đó không còn cơ hội nữa”.

Chàng vận hết kinh lực toàn thân, tay trái gạt văng hai cây trường thương đang đâm tới mình, chân đạp trúng ngực một tên, tay phải vung quyền đâm trúng mặt một tên, quát lên một tiếng rung trời chuyển đất. Vì tiếng quát này mà hai tên thị vệ vừa nhảy lên mái nhà giật mình hoảng sợ, rơi lại xuống dưới. Còn Phúc Khang An thì hai chân nhún ra quỵ xuống, liền bị Văn Thái Lai túm lấy ngực giở hồng lên trời. Đây là lúc bọn Thanh binh ở tứ phía kinh hãi kêu lên.

Thường Thị song hiệp đã kịp đánh ngã ba tên thị vệ, nhảy tới đứng cạnh Văn Thái Lai. Họ lấy phi trao ra, múa thành một vòng bạch quang sáng chói đường kính chừng hai trượng, bọn Thanh binh không dám xông vào nữa. Bỗng thấy Phúc Khang An đưa lệnh kỳ lên, run giọng hô lớn: “Mọi người dừng tay! Quan binh các doanh và thị vệ trở về bản đội”!

Quan binh Kiều Kỳ Doanh và bọn thị vệ thấy chủ soái bị bắt đều giật mình thất sắc. Có ba tên thị vệ phụng chỉ bảo vệ Phúc Khang An, mặc kệ phi trao lợi hại cứ cố tiến lên. Vô Trần kêu lên: “Ngũ đệ, Lục đệ! Để ba tên chó săn đó tới đây”.

Song hiệp thu phi trao nhảy ra, tướng Vô Trần muốn đích thân lấy mạng chúng. Nào ngờ Vô Trần lại chỉ trường kiếm vào yết hầu Phúc Khang An, mỉm cười gọi: “Tới đây, tới đây nào”!

Ba tên thị vệ đang chần chừ nhìn nhau, Văn Thái Lai bỗng dùng sức bóp mạnh một chút. Phúc Khang An đau đớn thấu xương, vội vàng la lớn: “Lùi ra lập tức”!

Quân Thanh không dám tấn công nữa, lui về tập hợp theo từng đội. Trần Gia Lạc hô lớn: “Chúng ta lên đó cả đi”!

Quần hùng chạy tới bên tường, lần lượt nhảy lên. Triệu Bán Sơn kiểm tra nhân số, thấy ngoài Chương Tấn trọng thương mất mạng còn bảy tám người bị thương, may mà không ai bị nặng.

Trong ánh lửa bỗng thấy Mạnh Kiện Hùng và Từ Thiên Hoảng đỡ Chu Ý nhảy lên mái nhà. Đầu tóc nàng rối tung, sắc mặt trắng như tờ giấy. Chu Trọng Anh quát mắng: “Tại sao người cũng tới đây? Không nghĩ đến thân thể mình ư”?

Chu Ý la lên: “Con đến tìm đưa con trai. Con ơi...! Trả lại con cho ta”!

Trần Gia Lạc thấy nàng thần sắc không tỉnh táo, nhưng rối loạn thế này không sao hỏi han được. Trong lúc bi phẫn, chàng dùng ám ngữ của Hồng Hoa Hội mà hạ lệnh: “Chúng ta tấn công vào cung, giết hoàng đế trả thù cho Thập ca”!

Quần hùng đều khen phải. Lạc Băng dịch câu này cho mọi người Lục Phi

Thanh, Thiên Kính đại sư, Thiên Sơn Song Ung, Hoắc Thanh Đồng nghe. Mọi người đều vung đao lên hưởng ứng. Thiên Kính nói: “Thiếu Lâm Tự đã bị hấn hủy diệt rồi. Hôm nay lão nạp phải đại khai sát giới”!

Trần Gia Lạc giật mình hỏi: “Sao? Thiếu Lâm Tự bị hủy rồi ư”?

Thiên Kính đáp: “Không sai! Chùa bị đốt thành một bãi đất bằng, Thiên Hồng sư huynh vì hộ pháp mà viên tịch”. Trần Gia Lạc nghe vậy đau lòng, càng thêm phần hận.

Mọi người không chế Phúc Khang An, đi qua giữa vô số đao thương kiếm kích của ngự lâm quân, cứ hết vòng vây này lại tới vòng vây khác. Số quan binh bao vây Ung Hòa Cung không dưới một vạn người. Quần hùng dù to gan đến đâu cũng phải kinh hãi nghĩ thầm: “May mà nắm được đầu bọn chúng, không thì khó mà ra khỏi vòng vây trùng trùng điệp điệp này”.

Khi ra khỏi vòng vây cuối cùng của quân Thanh, quần hùng thấy Tâm Nghiễn đã dẫn các đầu mục Hồng Hoa Hội đến, dắt theo mấy chục con ngựa đứng đợi xa xa. Mọi người lên ngựa, con thì một người cưỡi, con thì hai người cưỡi, vừa hò hét vừa phi như gió về phía hoàng cung.

Từ Thiên Hoảng giục ngựa tới bên Trần Gia Lạc, lên tiếng hỏi: “Tổng đà chủ đã chuẩn bị đường lui chưa”?

Trần Gia Lạc đáp: “Cửu ca và các huynh đệ sẽ tiếp ứng ở cửa thành. Sao Thất ca cũng đến đây”?

Từ Thiên Hoảng giận dữ lắp bắp: “Tên gian tặc Phương Hữu Đức... tên gian tặc... hấn”...

Trần Gia Lạc vội hỏi: “Hấn làm gì”?

Từ Thiên Hoảng đáp: “Hấn và Bạch Chấn nhận mật chỉ của hoàng đế, dẫn bọn thị vệ và quan binh nửa đêm đánh lén chùa Thiếu Lâm. Thiên Hồng đại sư không chịu chạy, chết cháy theo chùa”.

Thì ra Càn Long biết Vu Vạn Đình xuất thân từ Nam Thiếu Lâm, sợ trong chùa còn tàng trữ chứng cứ về thân thế mình, nên mới bí mật điều động Phương Hữu Đức là người tinh minh mẫn cán, đang giữ chức phiên đài tỉnh Phúc Kiến, điều quân hỏa thiêu Nam Thiếu Lâm Tự.

Từ Thiên Hoảng lại phần hận nói: “Chúng còn bắt con trai của thuộc hạ đi”. Trần Gia Lạc nghe họ Từ đã có con trai, suýt nữa buột miệng chúc mừng, may mà nuốt lại kịp.

Từ Thiên Hoảng tiếp: “Thiên Kính đại sư thống lĩnh các tăng nhân sống sót, đuổi theo bọn gian tặc đó đến tận Bắc Kinh. Mọi người đến hẻm Hồ đồng song liễu tử tìm Tổng đà chủ, mới biết các huynh đệ đang ở Ung Hòa Cung”.

Lúc này quần hùng đã gần tới cấm thành, ngự lâm quân đuổi theo rất sát. Từ Thiên Hoảng quay lại bảo Thiên Sơn Song Ung: “Giả tử hoàng đế biết tin mà đi

trốn, thì trong thâm cung mình biết chỗ nào mà tìm? Nhờ hai vị tiền bối tới trước thăm dò thử”.

Chàng nghĩ: “Hai lão nhân gia này đã lớn tuổi nhưng còn hiếu thắng. Vừa rồi Vô Trần và Văn Thái Lai bắt được Phúc Khang An, oai phong lẫm liệt. Vợ chồng họ chưa có dịp dùng tuyệt kỹ để lập công”.

Quả nhiên Thiên Sơn Song Ưng đồng ý ngay: “Được! Chúng ta đi trước”.

Quan Minh Mai tiện tay vứt bỏ áo mũ nam trang. Từ Thiên Hoảng lấy trong tay áo ra bốn chiếc pháo lưu tinh, đưa Trần Chính Đức rồi nói: “Khi hai vị tìm ra hoàng đế, nếu giết được thì lập tức giết chết. Còn nếu hấn có đông người hộ vệ, xin lão tiền bối dùng pháo lưu tinh làm hiệu”.

Quan Minh Mai đáp: “Hay lắm”! Vừa dứt lời, hai vị lập tức nhảy qua tường xông vào nội viện, thân thủ cực kỳ nhanh nhẹn, giống hệt một cặp chim ưng.

Thiên Sơn Song Ưng bay nhảy trên mái nhà, thấy cung điện trùng trùng điệp điệp, nơi nào cũng là đình viện, không sao biết được hoàng đế đang trốn ở đâu. Quan Minh Mai nói: “Phải bắt một tên thái giám mà hỏi”.

Trần Chính Đức khen phải. Hai người nhảy xuống đất, tìm chỗ ẩn mình, lắng tai nghe ngóng, tìm chỗ có người để bắt. Đột nhiên có tiếng chân hai người bước lẹ tới. Trần Chính Đức nói nhỏ: “Hai tên này có võ công”.

Quan Minh Mai khẽ đáp: “Không sai! Đi theo xem thử”!

Song Ưng không lên tiếng nữa, đợi hai tên đó đi qua rồi âm thầm theo sau chúng. Tên đi trước thân hình ốm yếu nhưng võ công khá cao. Tên đi sau thân hình mập mạp, bước chân nặng nề hơn rất nhiều.

Tên đi trước chốc chốc phải dừng lại để đợi tên mập, lên tiếng hối thúc: “Nhanh lên, nhanh lên đi! Chúng ta phải là người đầu tiên báo tin cho hoàng thượng”.

Song Ưng vừa nghe thấy đã mừng rỡ. Hai tên này tới chỗ hoàng đế, đúng là hướng dẫn viên rất tốt. Song Ưng âm thầm cảm tạ tên mập đi sau, nhờ tiếng chân của hấn nặng nề mà vợ chồng mình không bị tên cao thủ đi trước phát hiện.

Bốn người đi qua rất nhiều lần các đình viện, cuối cùng đến Bảo Nguyệt Lâu. Tên ốm đi trước nói: “Người ở dưới này đợi ta một chút”.

Tên mập ừ một tiếng rồi dừng bước, tên ốm chạy lẹ lên lầu.

Song Ưng đưa tay gọi nhau, vòng sang một bên rồi trèo lên tận mái ngói. Họ móc chân vào xà ngang, treo ngược người xuống, nhìn thấy một hành lang chạm trổ rất đẹp, bên trong có một dãy dài cửa sổ. Mùi sơn mới vẫn còn rất rõ, hòa quyện vào hương hoa ở xung quanh. Có ánh nến nhợt nhạt rọi qua cửa sổ bằng giấy.

Hai người khẽ nhảy xuống hành lang chạm khắc đẹp đẽ đó, nhìn thấy một

bóng người hiện trên cửa sổ giấy. Quan Minh Mai dùng ngón tay thấm ướt nước bọt, nhẹ nhàng chọc thủng giấy dán cửa, kê mắt vào nhìn. Quả nhiên bà thấy Càn Long đang ngồi trên ghế, tay cầm cây quạt phe phẩy. Tên ốm đang quì dưới đất để bầm báo, thì ra chính là Bạch Chấn.

Bạch Chấn khải tấu: “Tuy Thành Điện đã bị thiêu rụi cùng số quan binh canh giữ, không người nào trốn được ra ngoài”.

Càn Long cả mừng nói: “Hay lắm”!

Bạch Chấn bồng dập đầu rồi nói tiếp: “Nô tài đáng chết! Bọn phản đồ Hồng Hoa Hội chưa bắt được tên nào”.

Càn Long kinh hãi hỏi: “Sao thế”?

Bạch Chấn nói: “Hai người thân cận của thái hậu là Trì Huyền và Võ Minh Phu đòi mời rượu độc gì đó, bị lộ cơ quan trong bình rượu. Sau đó hai bên lập tức trở mặt đánh nhau. Nô tài đang phải lo vụ Tuy Thành Điện, nên hai người Trì và Võ để sống chúng ra ngoài.

Càn Long “Hừ” một tiếng, cúi đầu ngẫm nghĩ.

Trần Chính Đức chỉ Bạch Chấn, rồi chỉ Càn Long, tỏ ý bảo vợ mình: “Ta đấu với Bạch Chấn, bà lo giết hoàng đế”. Quan Minh Mai gật đầu một cái, hai người định phá cửa sổ nhảy vào.

Đột tiên Bạch Chấn vỗ tay một tiếng, Quan Minh Mai vội nắm cánh tay chồng kéo lại, xua tay một cái tỏ ý: “Chắc bên trong có gì kỳ lạ, theo dõi một chút rồi hãy tính”.

Quả nhiên từ gầm giường, trong tủ, sau bình phong, có mười hai tên thị vệ đột nhiên xuất hiện, trong tay đều cầm binh khí. Thế mà trước đó không có chút âm thanh nào.

Thiên Sơn Song Ứng đều nghĩ: “Bọn bảo vệ hoàng đế chắc chắn phải là đệ nhất cao thủ. Nếu hai người chúng ta xông bừa vào, chẳng những không giết được hoàng đế, lại còn dễ hấn trốn vào một chỗ không thể tìm ra được. Tốt nhất là đợi mọi người đến đây”.

Bạch Chấn khẽ bảo một tên thị vệ mấy câu. Tên thị vệ xuống lầu, rồi dắt tên mập lên.

Tên mập đó mặc y phục toàn màu vàng. Khi hấn bái kiến hoàng đế xong, ngẩng đầu lên, Song Ứng hết sức bất ngờ. Thì ra đó là một tên lạt ma.

Càn Long nói: “Hô Âm Khắc! Việc này ngươi lo liệu rất hoàn chỉnh, không để lộ ra chút vết tích nào phải không?”

Hô Âm Khắc nói: “Mọi việc đều theo ý chỉ của hoàng thượng. Người và vật trong Tuy Thành Điện đều cháy sạch, không còn lại tí gì”.

Càn Long khen liền miệng: “Hay, hay lắm! Bạch Chấn! Ta đã hứa cho hấn

làm Phật sống. Người đi lo vụ này đi”.

Bạch Chấn vâng dạ, còn Hồ Âm Khắc mừng rỡ đập đầu tạ ơn. Hai người đi xuống dưới lầu, bỗng Bạch Chấn bảo: “Hồ Âm Khắc, người khấu đầu tạ ơn thánh thượng đi”.

Hồ Âm Khắc ngẩn ra một chút, nghĩ bụng: “Ta tạ ơn rồi mà”? Nhưng tổng quản thị vệ của hoàng đế bảo sao thì hẳn làm vậy, liền hướng về Bảo Nguyệt Lâu mà cúi lạy. Đột nhiên hẳn cảm thấy sau gáy mình lạnh buốt, hai tên thị vệ đã cầm đao kề lên cổ.

Hồ Âm Khắc kinh hãi, run giọng hỏi: “Cái... cái gì vậy”?

Bạch Chấn cười nhạt: “Hoàng thượng đã hứa cho người làm Phật sống. Bây giờ ta đưa người về Tây Thiên để làm Phật sống trên đó”.

Hắn vẫy tay một cái, hai lưỡi đao cùng chặt xuống. Lập tức có hai tên thái giám cầm thảm chạy đến, cuốn lấy thi thể Hồ Âm Khắc đem đi.

Xa xa bỗng có tiếng huyên náo, mấy chục người xách lồng đèn chạy tới như một bầy ong. Bạch Chấn vội chạy lên lầu bẩm báo: “Có phản tặc! Xin hoàng thượng lui vào hậu cung”.

Khi ở Hàng Châu, Càn Long đã từng nhìn thấy thân thủ của quần hùng Hồng Hoa Hội. Hắn biết đám thị vệ quyết không phải là đối thủ của họ, nên không hỏi nhiều mà lập tức đứng dậy.

Trần Chính Đức ném ra một quả pháo lưu tinh. Xẹt một tiếng, một vệt sáng trắng từ trên mái lầu bay thẳng lên, lướt ngang qua bầu trời đêm. Ông lớn tiếng hô: “Chúng ta đã chờ ở đây lâu rồi. Người còn muốn chạy đi đâu”?

Hai vợ chồng biết quần hùng không đến được ngay, bây giờ mình phải cố giữ chân hoàng thượng lại đây. Họ lập tức phá cửa sổ, nhảy vào trong lầu.

Bọn thị vệ không biết địch thủ đã đến bao nhiêu, cùng giật mình kinh hãi. Thấy ngoài cửa có một ông lão mặt đỏ, một bà lão tóc bạc, hai tên lập tức vọt ra chặn đánh. Bạch Chấn vội công Càn Long lên lưng, có bốn tên thị vệ cầm đao bảo vệ trước sau, nhảy tới cầu thang, toan chạy xuống tầng lầu thứ ba.

Quan Minh Mai vung tay phóng luôn ba hạt thiết liên tử, Bạch Chấn vội vàng tránh né. Quan Minh Mai cũng tung người nhảy ra đứng trên cầu thang giữa tầng ba và tầng bốn, phóng kiếm đâm thẳng vào cánh tay trái Càn Long. Bạch Chấn hoảng sợ lùi lên hai bước, hai tên thị vệ đứng trước lập tức múa đao cản trở.

Trần Chính Đức giao đấu với ba người thị vệ được mấy hiệp, biết ngay là cao thủ nội kinh rất mạnh. Ông phải thi triển công phu khinh công mà chạy tứ tung trong căn lầu, không thể công nhiên đón đỡ. Bạch Chấn huýt một tiếng sáo, bốn tên thị vệ liền từ bốn góc nhảy vào, hợp với ba tên có sẵn bên trong, bảy người vây chặt lấy Trần Chính Đức.

Trần Chính Đức gắng gượng chống đỡ được mười mấy chiêu, rồi phải đưa

kiếm ra gạt một cây đoản thương và một cây thiết liên chùy bên trái, chấp nhận để một ngọn roi từ bên phải quật trúng tay phải của mình. Mười mấy năm nay ông chưa để địch thủ chạm đến mình, phen này vừa đau đớn vừa tức giận.

Ông bèn chuyển kiếm qua tay trái, xuất chiêu Cuồng Phong Quyển Hoàng Sa ép cả bọn lùi lại một bước, rồi khom người đâm thẳng một kiếm, giết chết ngay tên thị vệ đã dùng roi đánh thương mình. Quan Minh Mai thấy chồng bị thương, lập tức chạy đến tiếp ứng, hai người lùi dần xuống tầng lầu thứ hai.

Trần Chính Đức thấy quần hùng chưa đến, sợ vợ chồng mình không giữ chân nổi mười mấy tên cao thủ thị vệ này, để chúng chạy mất xuống lầu. Ông liền tìm cơ hội chạy ra phía ngoài, ném thêm một quả pháo lưu tinh. Khi chạy vào trong lầu, thấy vợ mình đang cố giữ cầu thang, qua lại mấy chiêu mới chịu lùi xuống một bậc. Lúc này đúng là tranh giành từng tấc đất.

May mà cầu thang này không rộng lắm, chỉ đủ chỗ cho ba bốn địch thủ tấn công cùng một lúc. Nhưng phải ngẩng mặt từ dưới đánh lên như vậy, mất sức rất nhiều. Trần Chính Đức bỗng nghĩ: “Sao ta không lấy công làm thủ”? Ông bèn vung kiếm nhảy về phía Càn Long, bọn thị vệ vội chạy tới chống đỡ. Nhưng khi đó Trần Chính Đức đã lùi ra, tấn công vào sau lưng bọn thị vệ đang đấu với Quan Minh Mai. Khi bọn chúng xông đến, ông lại quay sang tấn công Càn Long.

Bọn thị vệ phải chạy tới chạy lui, vừa lo hộ giá vừa lo đẩy địch xuống cầu thang. Thế là Trần Chính Đức phản khách vi chủ, chiếm được thượng phong. Bọn thị vệ rối loạn cả lên, bị ông đánh thương hai tên. Đồng thời Quan Minh Mai cũng tiến lên được bốn bậc thang cấp.

Bạch Chấn thấy tình hình bất lợi, liền bảo một tên thị vệ: “Mã huynh đệ! Người công hoàng thượng cho ta”. Tên này chính là Mã Kiếm Hiệp, từng bị Hồng Hoa Hội bắt ở Hàng Châu. Hắn lập tức khom lưng xuống, công hoàng thượng lên.

Bạch Chấn rảnh tay, hú lên một tiếng dài rồi vung hai tay chộp vào mặt Trần Chính Đức. Hai bên qua lại mấy chiêu, Trần Chính Đức không thoát ra được nữa, âm thầm kêu khổ. Tay phải ông đã bị thương, càng lúc càng thấy đau hơn, giao đấu với một mình Bạch Chấn đã là miễn cưỡng, huống chi xung quanh còn tới bốn năm thị vệ nữa.

Bạch Chấn đảo người liên tục, song chưởng trở qua lật lại, chiêu nào cũng nhằm vào chỗ yếu hại của đối phương. Trần Chính Đức phải tập trung tinh thần chống đỡ, không đề phòng được sau lưng. Một tên thị vệ cầm kiếm đánh lén, đâm trúng vào lưng ông.

Tên thị vệ này đang mừng rỡ, bỗng bị Trần Chính Đức giật khuỷu tay thúc ngược lại, lập tức vỡ xương đầu mà chết. Nhưng họ Trần đã bị nhát kiếm đó đâm trúng chỗ yếu hại, biết chắc hôm nay mình mất mạng ở đây. Ông liều mạng vung kiếm xông lên, quát to một tiếng. Bạch Chấn giật mình lùi lại, Trần Chính Đức bèn ném thanh kiếm về phía Càn Long.

Mã Kiếm Hiệp thấy trường kiếm bay tới, muốn né tránh cũng không kịp nữa. Hấn sợ hoàng đế bị thương, đành vận hết công lực lên bàn tay mà vung ra gạt. Nhưng nhất kiếm này là đòn tối hậu, Trần Chính Đức dùng hết sức ném ra bằng tất cả nỗi phẫn uất cùng nghĩa khí dồn nén trong lòng, kinh lực không gì sánh nổi. Dĩ nhiên bàn tay bằng da bằng thịt của Mã Kiếm Hiệp không sao chống đỡ được. Nghe xoẹt một tiếng, bàn tay hấn bị xéo đứt một nửa, trường kiếm đâm thẳng vào trước ngực, ló ra phía sau lưng.

Trần Chính Đức cả mừng nghĩ bụng: “Nhất định nhất kiếm này đã xuyên thủng Càn Long một lỗ. Mạng ta đổi lấy mạng hoàng đế, chết thật là không uổng”.

Bạch Chấn và bọn thị vệ thì thấy trường kiếm xuyên qua ngực Mã Kiếm Hiệp, Quan Minh Mai thì thấy chồng mình trúng thương ném kiếm khỏi tay, hai bên đều kinh hãi thất sắc. Mọi người không lo đánh nhau nữa, ai cũng lo chạy tới đỡ người bên mình.

Bạch Chấn ôm Càn Long dậy, vội hỏi: “Hoàng thượng sao rồi?”

Càn Long hoảng sợ đến nỗi mặt tái xanh tái mét. Lát sau hấn cố gắng tự trấn tĩnh, mỉm cười nói: “May mà ta có đề phòng trước”.

Bạch Chấn thấy mũi kiếm lòi ra sau lưng Mã Kiếm Hiệp tới hơn nửa thước, mấy lớp áo của Càn Long đã bị xuyên thủng, thế mà hoàng đế lại không bị thương chút nào. Hấn vừa sợ hãi vừa kinh ngạc, mừng rỡ nói: “Hoàng thượng hồng phúc tề thiên, đúng là chân mạng thiên tử có bách thần phù hộ”.

Hấn không biết, Càn Long từ lúc phản bội lời thề lúc nào cũng sợ Hồng Hoa Hội đến trả thù. Hai mươi năm trước, hoàng đế Ung Chính giữa đêm bị thích khách đâm chết, thảm trạng đó bây giờ Càn Long nhớ lại vẫn còn run rẩy. Vì thế mà mấy ngày nay, lúc nào hấn cũng mặc thêm kim ty nhuyễn giáp bên trong mấy lớp y phục.

Bạch Chấn xốc Càn Long lên lưng, thấy cầu thang không còn ai cản trở nữa, bèn huýt sáo một tiếng. Đám thị vệ tiền hô hậu ứng, cả bọn chạy thẳng xuống lầu. Sắp tới cửa Bảo Nguyệt Lâu, Càn Long bỗng la lên hoảng sợ, nhảy vội xuống đất.

Thì ra có người đứng trước cửa tòa lầu này, chính là Trần Gia Lạc. Sau lưng chàng còn có mấy chục vị anh hùng hào kiệt, ánh lửa chiếu lên binh khí sáng lòe một góc.

Càn Long chạy ngược lên lầu, bọn thị vệ chen nhau chạy theo. Hai tên chậm chân nhất đã bị Thường Thị song hiệp cản lại. Giao đấu mới mấy hiệp, ba tăng nhân Thiếu Lâm đã nhảy tới giáp công, lập tức lấy mạng hai tên đó.

Khi nhìn thấy tín hiệu pháo lưu tinh, Trần Gia Lạc cùng với quần hùng gấp rút chạy tới Bảo Nguyệt Lâu, nhưng dọc đường có rất nhiều thị vệ liều chết cản đường. Họ vừa đánh vừa tiến, chậm trễ rất nhiều, may mà hoàng đế đã bị Thiên Sơn Song Ưng giữ chân tại Bảo Nguyệt Lâu, chưa chạy thoát được.

Quần hùng cả mừng, chạy gấp lên lầu. Văn Thái Lai quát lên một tiếng như hổ rống: “Ha ha! Thì ra người ở đây”!

Lúc này Càn Long ngồi trên giường, đứng ngay trước giường là Thành Hoàng và Thoại Đại Lâm tay cầm binh khí. Trần Gia Lạc vừa lên lầu, lập tức phái mọi người canh giữ hết đường đi lối lại. Vô Trần cầm kiếm đứng chặn cầu thang lên tầng thứ ba. Thường Thị song hiệp giữ cầu thang xuống tầng một. Triệu Bán Sơn, Đại Khổ, Đại Diên, Đại Si canh giữ bốn mặt cửa sổ đông, tây, nam, bắc.

Thấy sư phụ đang ôm lấy sư công mà tuôn lệ không ngừng, Hoắc Thanh Đồng vội vàng chạy tới. Nàng thấy sau lưng Trần Chính Đức có một lỗ sâu, máu phun ra như suối, lập tức nước mắt cũng trào ra. Lục Phi Thanh cũng chạy tới, lấy ngay kim thương được ra băng bó.

Trần Chính Đức đau khổ gượng cười, lắc đầu ra vẻ vô ích, rồi nói Quan Minh Mai: “Ta có lỗi với bà... Hại bà mấy chục năm nay sống không vui vẻ... Bà trở về Hồi Cương, kết làm phu phụ với Viên đại ca... Ta ở dưới cửu tuyền cũng được yên tâm... Lục huynh đệ... lo giúp ta”...

Quan Minh Mai nhăn tít mày lại, quát mắng: “Mấy tháng nay chẳng lẽ ông vẫn chưa hiểu ta hay sao”?

Lục Phi Thanh nghĩ bụng: “Ông ấy sắp chết rồi, thế mà cái cặp oan gia này vẫn còn cãi cọ. Ngoài miệng nói theo mấy câu thì đã sao đâu”?

Ông đang định lên tiếng khuyên giải, bỗng nghe Quan Minh Mai kêu lên: “Thế này thì ông yên tâm rồi chứ”?

Bà xoay lưng kiếm lướt qua cổ họng của mình, tắt thở lập tức. Hoắc Thanh Đồng và Lục Phi Thanh tuy ở sát bên, nhưng không ngờ bà cương liệt như thế, nên hoàn toàn không kịp trở tay. Trần Chính Đức buông tiếng khóc rống, rồi cũng đưa kiếm tự cắt cổ mình.

Lục Phi Thanh cúi đầu, nhìn Thốc Cưu ôm lấy Tuyết Điều mà chết trong vũng máu. Hoắc Thanh Đồng nằm rạp trên người Song Ứng, gào khóc không dứt được.

Trần Gia Lạc cầm thanh đoản kiếm chỉ vào mặt Càn Long mà nói: “Khoan hãy nói đến những lời chúng ta đã thề trong Lục Hòa Thập. Trên đê chắn sóng ở huyện Hải Ninh, chúng ta đã từng vỗ tay mà thề tuyệt đối không hại lẫn nhau. Tại sao người dùng rượu độc để ám toán ta? Hôm nay người còn gì để nói nữa không”?

Chàng bước lên hai bước, chĩa mũi kiếm lấp loáng ánh tử quang thẳng vào tim hấn, lạnh lùng nói tiếp: “Người nhận giặc làm cha, tàn hại bá tánh, là công địch của dân chúng và nghĩa sĩ trên khắp thiên hạ. Tình nghĩa huynh đệ thủ túc của chúng ta là chuyện nhỏ hơn, không cần nhắc đến. Hôm nay ta phải lấy máu của người, trả thù cho những ai đã chết dưới tay người”!

Càn Long sợ đến trắng bệch cả mặt, toàn thân run rẩy.

Thiên Kính đại sư bước lên một bước, quát lên: “Chúng ta chỉ lo việc thanh tu

ở chùa Thiếu Lâm, không tranh đoạt gì đến thế sự. Tại sao người phái người thân tín tới thiêu rụi Phật môn thánh địa, không chừa lại viên ngói nào? Hôm nay lão nạp phải đại khai sát giới”!

Thành Hoàng đột nhiên nhảy vọt ra, vung cây tề mi côn đập từ trên xuống dưới. Thiên Kính không thèm né tránh, tay phải nắm lấy đầu côn giật mạnh, Thành Hoàng không gượng nổi, té nhào tới trước. Thiên Kính xoay tay ấn tới nghe “Phụp” một tiếng. Nửa cái đầu của Thành Hoàng lún ngập vào trong cổ, mất mạng lập tức. Thiên Kính lại rung tay một cái, cây tề mi côn bằng gỗ gãy làm ba khúc.

Bọn thị vệ thấy lão hòa thượng thần oai như thế, không tên nào dám bước ra nữa. Đến nước này thì Bạch Chấn không còn cách nào khác, đành phải bước lên một bước mà nói: “Để ta tiếp lão thiền sư mấy chiêu”!

Thiên Kính “Hừ” một tiếng, đang đợi đối thủ xuất chiêu thì nghe Trần Gia Lạc nói: “Đại sư! Nhường cho vãn bối”!

Thiên Kính gật đầu, Trần Gia Lạc liền nói: “Bạch lão tiên bối, mời”!

Chàng vừa nói xong, vung chưởng đánh ra veo véo. Bạch Chấn đưa tay định đỡ, không ngờ phát chưởng của Trần Gia Lạc đột ngột xoay chuyển phương vị, đánh trúng vào vai hấn.

Bạch Chấn kinh hãi nghĩ thầm: “Lúc tỉ đấu ở Hàng Châu, hai bên bản lãnh chỉ ngang nhau. Tại sao chỉ mới một năm mà võ công của hấn tiến bộ nhanh đến thế”?

Nghĩ còn chưa dứt, Trần Gia Lạc đã đánh tới thêm hai chưởng. Bạch Chấn né được một chưởng, trúng một chưởng. Hấn biết mình không chịu nổi, bèn lùi lại một bước hô lên: “Ta không phải là đối thủ của Trần tổng đà chủ. Giết ta đi”!

Trần Gia Lạc nói: “Ta kính trọng các hạ đáng mặt nam tử hán. Các hạ đừng bán mạng cho hoàng đế nữa, cứ việc đi đi”.

Triệu Bán Sơn đang giữ ở cửa sổ phía đông, liền né sang một bên. Bạch Chấn cười thê thảm rồi nói: “Đa tạ hảo ý của hai vị. Ta chẳng còn mặt mũi nào trên giang hồ nữa”. Hấn tung mình nhảy ra khỏi cửa sổ, rồi đi đâu không biết.

Trần Gia Lạc đỡ Hoắc Thanh Đồng dậy, đưa nàng thanh đoản kiếm rồi bảo: “Gia gia, ca ca, muội muội, hai vị sư phụ, vô số phụ lão huynh đệ tỉ muội của muội đã chết dưới tay tên này. Muội tự tay giết hấn đi”!

Hoắc Thanh Đồng đón lấy thanh đoản kiếm, chậm chậm bước về phía Càn Long. Thoại Đại Lâm cầm thanh đao có răng cưa bước ra cản đường. Văn Thái Lai đứng bên lập tức nhảy ra, đưa tay trái túm lấy lưng hấn xách ngược lên, tay phải nắm lại đánh vào ngực hấn tám chín quyền như đánh trống. Khi chàng buông tay, Thoại Đại Lâm nhũn ra rơi xuống đất như một đồng thịt, xương sống xương sườn đều gãy vụn.

Trước kia hấn cùng bảy tên thị vệ đi bắt Văn Thái Lai, dùng số đông đánh lén khiến chàng trọng thương, bây giờ mối thù đã rửa. Văn Thái Lai nhìn Hoắc Thanh

Đồng cầm kiếm bước tới, bên Càn Long chỉ còn năm sáu tên thị vệ. Chàng cười rộ lên ha hả, đứng bên giám thị.

Hoắc Thanh Đồng bước được mấy bước, đột nhiên nghe thấy dưới lầu có tiếng người rất huyền ảo. Triệu Bán Sơn quay đầu nhìn ra, thấy ngoài Bảo Nguyệt Lâu đèn đuốc sáng trưng. Nào ngự lâm quân, nào thị vệ, nào thái giám, tổng cộng không dưới ba bốn ngàn người dồn đến đây cứu giá. Văn Thái Lai tới bên cửa sổ quát lớn: “Hoàng đế đang ở đây! Tên nào dám lên, lão gia phải làm thịt hoàng đế trước”.

Chàng oai phong lẫm liệt, tiếng quát nghe như sấm nổ. Mấy ngàn quân im thin thít, không tên nào la lối gì nữa. Từ Thiên Hoàng và Tâm Nghiễn lại xách thi thể của Thoại Đại Lâm, Mã Kiếm Hiệp và Thành Hoàng quăng xuống dưới. Bọn thị vệ thấy đám cao thủ này đã chết hết, lại càng không dám động đậy, sợ làm tổn thương hoàng đế.

Trên Bảo Nguyệt Lâu, quần hùng cũng im lặng không dám lên tiếng. Ai cũng chăm chú nhìn thanh bảo kiếm lấp lánh tử quang trên tay Hoắc Thanh Đồng, đang nhích dần tới Càn Long.

Đột nhiên sau giưỡng cửa Càn Long có bóng người thoáng động, một người xông ra đứng chắn trước mặt hắn. Hoắc Thanh Đồng giật mình dừng lại, thấy đây là một lão già tóc đã bạc phơ, trên má trái có một nốt đen rất lớn, trong tay lại ôm một đứa bé sơ sinh. Tay phải lão giữ lấy đứa trẻ, miệng cười lạnh lẽo, tay trái thì đưa cả năm ngón tay bóp hờ lên họng chú bé. Đứa bé sơ sinh này vừa trắng trẻo vừa mập mạp, cứ mê say mút ngón tay cái nghe chùn chụt, dễ thương không tả nổi.

Chu Ý lập tức bước ra, lớn tiếng kêu lên: “Trả con cho ta”! Nàng nháy xỏ tới, toan đoạt lại đứa bé. Lão già kia cười khẩy rồi nói: “Người tới đây! Nếu người muốn lấy xác con thì cứ tới đây”.

Chu Ý mất hồn mất vía, ngơ ngẩn đứng yên tại chỗ.

Lão già này chính là Phương Hữu Đức, quan phiên đài ở tỉnh Phúc Kiến. Hắn đã lãnh mật chỉ của hoàng đế gửi thám mã mang đến, cùng Bạch Chấn và các cao thủ trong đại nội thống lãnh binh mã nửa đêm đánh úp Thiếu Lâm Tự, thiêu sống Thiên Hồng đại sư, tiện tay cướp lấy con trai của Chu Ý. Càn Long bảo hắn tạm đợi trong cung, đêm nay sẽ triệu kiến để hỏi cho tỉ mỉ, trong chùa Thiếu Lâm còn chút dấu tích nào liên quan tới thân thế của mình hay không.

Nhưng hỏi han chưa xong, Thiên Sơn Song Ứng đã đến. Phương Hữu Đức núp vào sau màn, không dám lộ đầu ra. Bây giờ thấy tình hình khẩn cấp, lão tuy không biết võ nghệ nhưng đã nham hiểm lại quyết đoán, lập tức ôm chú bé bước ra.

Hai bên đứng giương mắt nhìn nhau một hồi, rồi Phương Hữu Đức lên tiếng: “Các người lui ra ngoài cung đi, ta sẽ trả lại đứa bé này”.

Hoắc Thanh Đồng la lên: “Loại ma quỷ này mà lừa gạt được ai”? Trong lúc bị

kích động, nàng mở miệng nói tiếng Hồi, Phương Hữu Đức chẳng hiểu gì.

Quần hùng đều thấy Càn Long đã nằm trong lòng bàn tay, dù quân mã cả nước dồn hết tới đây cứu giá thì cũng phải giết hoàng đế trước rồi tính tiếp. Nào ngờ ở đâu chạy ra một lão già tay không tác sát, lại không hiểu võ nghệ, chỉ ôm một đứa bé mà kiếm chế được mọi người đứng yên không nhúc nhích. Quần hùng đều nhìn Trần Gia Lạc, đợi chàng ra lệnh.

Trần Gia Lạc nhìn Hoắc Thanh Đồng, nghĩ đến Hương Hương công chúa bị Càn Long ép chết, mối huyết hải thâm thù của gia đình Hoắc Thanh Đồng chẳng thể nào không báo. Chàng nhìn tới thi hài của Thiên Sơn Song Ứng và Chương Tấn, lại càng phẫn hận. Nhưng khi quay mặt lại, chàng thấy sắc mặt Từ Thiên Hoảng vừa kinh hoàng vừa lo lắng, bất giác phải nhìn sang đứa bé trên tay Phương Hữu Đức.

Chú bé này chỉ chừng một tháng tuổi, hoàn toàn chẳng hiểu biết gì, cứ toét miệng ra cười, đưa bàn tay nhỏ xíu ra sờ vào bàn tay gân guốc khô cằn đang ấn hờ lên cổ mình. Trong lòng chàng run rẩy, quay lại nhìn mọi người. Trong ánh mắt của Thiên Kính đại sư chiếu ra những tia sáng từ bi. Lục Phi Thanh khẽ thở dài. Hàm râu bạc trắng của Chu Trọng Anh không gió mà phát phơ, vì toàn thân đang run rẩy. Chu Ý thì há hốc miệng, hồn phách bay đi đâu hết.

Trần Gia Lạc nghĩ thầm: “Chu lão gia đã vì Hồng Hoa Hội mà tuyệt đường hương hỏa. Đứa bé này chính là sinh mạng của ông, nối tiếp dòng dõi cho ông... Nhưng hôm nay mà không giết hoàng đế, nhất định sau này hắn sẽ phòng bị cẩn thận hơn, không còn dịp để trả đại thù. Ta phải làm sao”?

Chàng đang suy tính, bỗng nghe Chu Ý la lên một tiếng. Nàng bị Lạc Băng và Lý Nguyên Chỉ kéo lại, nhưng cố giãy giụa định phóng lên phía trước. Ngay cả Vô Trần, Văn Thái Lai, Thường Thị song hiệp là những hào kiệt trước nay giết người không chớp mắt, lúc này trên mặt cũng lộ vẻ bất nhẫn.

Triệu Bán Sơn đã âm thầm nắm ám khí trong tay, nhất định có thể lấy mạng Phương Hữu Đức bất cứ lúc nào. Nhưng đứa bé này quá non nớt, nếu khi giãy chết mà Phương Hữu Đức hơi dè nặng ngón tay một chút thôi, thì cái cổ họng mềm xèo kia sẽ ra sao? Bàn tay của Triệu Bán Sơn khẽ run lên. Ông có mấy chục loại ám khí, mà bây giờ không dám vọng động phóng ra một mũi nào.

Hoắc Thanh Đồng quay lại, giao trả thanh đoản kiếm cho Trần Gia Lạc, khẽ nói: “Dù sao người cũng đã chết rồi, hồn đã về Thiên quốc. Chỉ cần dạy dỗ đứa bé này, khi nó lớn lên phải nhớ mối thâm thù”.

Trần Gia Lạc gật đầu, rồi đồng dục nói với Phương Hữu Đức: “Được! Chúng ta không hại mạng hoàng thượng. Trả lại đứa bé cho ta”. Nói xong, chàng tra kiếm vào vỏ, đưa hai tay ra định đón lấy đứa bé.

Phương Hữu Đức vẫn âm trầm nói: “Hừ! Ai tin được người? Sau khi các người lui hết ra khỏi cung, ta mới giao trả đứa bé”.

Trần Gia Lạc giận dữ hét lên: “Hong Hoa Hội chúng ta đã nói là làm, chẳng lẽ lại đi lừa gạt một con chó già như người”?

Phương Hữu Đức nói: “Nói sao thì nói, ta không tin người”.

Trần Gia Lạc bảo: “Được! Vậy người theo chúng ta ra khỏi cung”. Phương Hữu Đức chần chừ không đáp.

Cần Long nghe Trần Gia Lạc nói tha mạng cho mình, trong lòng mừng rỡ vô cùng, không đếm xỉa gì đến tính mạng của Phương Hữu Đức nữa. Hấn lên tiếng: “Theo chúng ra khỏi cung đi! Hôm nay người đã lập đại công, dĩ nhiên ta biết”.

Phương Hữu Đức trong lòng lạnh buốt. Rõ ràng hoàng đế bảo hấn đi mà chết, sau này sẽ truy tặng một tước hiệu gì đó. Nhưng hấn đành phải nói: “Tạ ơn hoàng thượng”!

Rồi Phương Hữu Đức quay lại hỏi Trần Gia Lạc: “Nếu ta theo các người ra ngoài, cái mạng già này có giữ được không”?

Hấn muốn Trần Gia Lạc hứa tha không giết. Trần Gia Lạc hiểu ý, bèn giận dữ nói: “Người là đồ quỷ dữ, nên xuống địa ngục cho sớm”.

Cần Long sợ đêm dài lắm mộng, xảy chuyện bất ngờ, đối phương đổi ý. Hấn vội hối thúc: “Người mau mau theo chúng ra ngoài đi”.

Phương Hữu Đức nói: “Nếu thần chịu ra ngoài, chỉ sợ chúng để lại mấy tên ám hại hoàng thượng”.

Trần Gia Lạc giận dữ hỏi: “Theo người thì phải làm sao”?

Phương Hữu Đức nói: “Mời thánh giá hoàng thượng xuống lầu trước đã, rồi ta sẽ theo các người ra khỏi cung”.

Trần Gia Lạc nghĩ bụng: “Đã đến nước này, đành phải thả người thôi”. Chàng liền bảo Cần Long: “Được! Biến đi”!

Đến giờ phút này, Cần Long không đếm xỉa gì đến chuyện thiên tử phải tôn nghiêm nữa, vắt chân lên cổ mà chạy ngay xuống lầu. Nhưng Trần Gia Lạc đột nhiên vung tay phải ra tóm hấn kéo lại, tay trái vung lên tát trái tát phải giòn giã, giáng cho Cần Long bốn cái tát tai đích đáng. Hai má Cần Long lập tức sưng vù.

Quần hùng cũng bị bất ngờ, một lúc sau tiếng hoan hô mới nổi lên. Trần Gia Lạc mắng nhiếc: “Người có nhớ lời thề độc của chính mình hay không”?

Cần Long không dám trả lời. Trần Gia Lạc vừa buông tay, hấn lập tức loạng choạng chạy xuống lầu.

Trần Gia Lạc hét lên: “Đưa đứa bé đây”!

Triệu Bán Sơn đã nắm sẵn độc tạt lê trong tay, nhìn ra ngoài cửa sổ. Ông đợi Trần Gia Lạc đón được đứa bé, Cần Long xuất hiện dưới lầu, lập tức sẽ thi triển tuyệt kỹ, ghim mấy chục loại ám khí đã tẩm thuốc độc vào cho long thể biết thế nào là... bất an.

Phượng Hữu Đức nhìn quanh, tìm kế thoát thân. Hắn nói: “Phải chính mắt nhìn thấy hoàng thượng bình yên vô sự, ta mới giao trả đứa bé”. Nói xong, hắn từ từ đi đến cửa sổ.

Thường Bá Chí cất tiếng thóa mạ: “Con rùa này chết chắc”! rồi đi theo sau lưng hắn như quỷ vô thường đòi mạng, chỉ đợi hắn giao đứa bé ra là lập tức phóng chưởng đập chết tươi.

Càn Long đã ra khỏi cửa lầu, bọn thị vệ ủa tới hộ giá, che kín xung quanh hoàng đế. Triệu Bán Sơn lăm bằm chửi mắng: “Gian tặc! Gian tặc”!

Phượng Hữu Đức thấy mấy chục thị vệ chen nhau đứng đặc dưới lầu, bèn nghĩ: “Chờ chết trên lầu không bằng mạo hiểm nhảy xuống, có thể bọn thị vệ sẽ đón được”. Hắn vẫn ôm đứa bé, đột nhiên nhảy vọt ra ngoài cửa sổ.

Quần hùng bị bất ngờ, đều kinh hãi la lên. Thường Bá Chí ném phi trao ra quần đực chân trái của Phượng Hữu Đức, dùng sức giật mạnh. Thân hình Phượng Hữu Đức bay trở lên, nhưng hắn đã để tuột mất đứa bé khỏi tay, rơi thẳng xuống.

Triệu Bán Sơn nhún chân nhảy xổ ra như mũi tên rời khỏi dây cung, đầu dưới chân trên, tay trái vươn dài ra chụp được một cái chân nhỏ xíu. Đồng thời tay phải ông phóng ngược lên ba chiếc độc tạt lê, ghim hết vào mặt và ngực Phượng Hữu Đức.

Lúc này quần hùng trên lầu, thị vệ dưới lầu, không ai là không la hét lớn tiếng. Triệu Bán Sơn tập trung khí lực, vòng tay trái lên ôm được đứa bé vào lòng, lộn người ổn định, hai chân nhẹ đáp xuống đất. Ông lập tức xuất chiêu Vân Thủ trong Thái Cực Quyền, đẩy được hai tên thị vệ trước mặt lùi ra.

Bọn còn lại xô vào tấn công, nhưng Từ Thiên Hoảng, Thường Thị song hiệp, Chu Trọng Anh, Văn Thái Lai đã nhảy trên lầu xuống bảo vệ xung quanh. Triệu Bán Sơn cúi xuống nhìn đứa bé đó, thấy nó múa loạn tay chân, mỉm cười với mình. Hình như chú bé này rất hứng thú với cú nhảy thập tử nhất sinh vừa rồi, chỉ muốn nhảy lại lần nữa.

Trần Gia Lạc đẩy Phúc Khang An tới cửa sổ, lớn tiếng la lên: “Các người có cần cái mạng này không”?

Càn Long được thị vệ hộ giá trùng trùng điệp điệp, không sợ hãi nữa. Nhưng dưới ánh đuốc hắn thấy Phúc Khang An bị bắt, lại thất sắc kêu lên: “Dừng tay! Dừng tay”!

Bọn thị vệ liền lùi lại, mấy người Chu Trọng Anh cũng không truy kích.

Đại thần Phổ Hằng trong triều là em trai hoàng hậu của Càn Long. Vợ của Phổ Hằng rất xinh đẹp, có lần vào cung thỉnh an hoàng hậu bị Càn Long nhìn thấy. Hắn giữ mục lại để thông gian, để ra Phúc Khang An.

Phổ Hằng có cả thảy bốn đứa con trai, ba đứa đã cưới công chúa làm vợ. Hắn gốc nghèo chẳng biết gì, mấy lần xin cho Phúc Khang An làm phò mã. Càn

Long chỉ mỉm cười, không đồng ý cũng không giải thích. Càn Long không gằn gỏi con cái lắm, chỉ đặc biệt chiều chuộng thương yêu đứa con tư sinh này. Phúc Khang An nhìn rất giống Trần Gia Lạc, vì hai người là chú cháu ruột, huyết thống rất gần.

Trần Gia Lạc không hiểu câu chuyện thâm cung quái sử này. Nhưng chàng thấy hoàng đế lo lắng, nên cứ áp giải Phúc Khang An, cùng mọi người đi xuống dưới lầu. Chu Ý chạy đến bên Triệu Bán Sơn nhận lại con trai, mừng rỡ như điên như cuồng.

Phía trước Bảo Nguyệt Lâu đã tháo dỡ thành một khu đất trống, bây giờ có hai đội quân dàn trận lại càng giống như sa mạc. Một bên là quần hùng Hồng Hoa Hội và các tăng nhân Thiếu Lâm, bên kia là thị vệ và ngự lâm quân của Thanh cung. Tiếc là một bên quá ít, một bên quá đông, chênh lệch rất rõ ràng.

Lý Khả Tú hiểu ý hoàng đế, bèn lên tiếng: “Trần tổng đà chủ! Thả Phúc thống lãnh ra đi, các vị sẽ được bình an ra khỏi chỗ này”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Ý kiến hoàng đế ra sao”?

Càn Long vừa ăn bốn bát tai, mặt sưng húp như một quả đào chín nẫu, đau đớn nói không rõ tiếng. Nhưng thấy đứa con riêng lọt vào tay của đối phương, hấn phải vùng tay lên gượng nói: “Thả chúng đi”!

Trần Gia Lạc cười khẩy, hỏi: “Phúc thống lãnh tiền bọn tại hạ ra khỏi thành chứ”?

Rồi chàng nhìn thẳng Càn Long quát lớn: “Bá tánh trong thiên hạ đều hận vì không được ăn thịt người, lột da người. Dù người sống thêm một trăm năm nữa, người cũng lo lắng không yên suốt một trăm năm. Ngày nào, đêm nào cũng vậy, người đừng hòng được ăn ngon ngủ yên”.

Chàng quay lại hô lớn: “Đi thôi”! Mọi người lôi kéo Phúc Khang An, ôm lấy thi thể của Thiên Sơn Song Ung và Chương Tấn đi ra ngoài cung. Bọn thị vệ và ngự lâm quân chỉ trở mắt nhìn, không dám đuổi.

Rời khỏi cung chưa bao xa, bỗng có hai con ngựa phi như bay chạy theo quần hùng. Trên lưng ngựa, Lý Khả Tú lớn tiếng kêu gọi: “Trần tổng đà chủ! Lý Khả Tú có chuyện muốn thương lượng”.

Quần hùng liền dừng ngựa lại chờ, Lý Khả Tú cùng Tăng Đồ Nam thúc ngựa tới gần. Lý Khả Tú nói: “Hoàng thượng có chỉ, nếu để Phúc thống lãnh bình an trở về thì Trần tổng đà chủ muốn gì cũng được”.

Trần Gia Lạc chau mày nói: “Lúc này ai mà tin được lời nói của tên hoàng đế thối tha đó nữa”?

Lý Khả Tú nói: “Dù sao cũng xin Trần tổng đà chủ nói ra, để tiểu tướng trở về bẩm báo”.

Trần Gia Lạc nói: “Được! Thứ nhất, hoàng đế phải xuất ngân khố ra xây dựng

lại Thiếu Lâm Tự ở Phúc Kiến. Kim thân tượng Phật phải hoành tráng hơn, to lớn hơn lúc trước. Quan quân triều đình vĩnh viễn không được quấy rầy Thiếu Lâm Tự nữa”.

Lý Khả Tú đáp: “Việc này rất dễ”.

Trần Gia Lạc nói: “Thứ hai, hoàng đế không được tăng thuế đối với dân chúng Hồi tộc. Phải thả hết tù binh người Hồi ra”.

Lý Khả Tú đáp: “Việc này cũng không khó”.

Trần Gia Lạc nói: “Thứ ba, hoàng đế không được bắt bớ trả thù hội chúng của Hồng Hoa Hội trên khắp thiên hạ”.

Lý Khả Tú im lặng không đáp.

Trần Gia Lạc cười gằn: “Hừ! Nếu hấn muốn bắt, chẳng lẽ chúng ta lại sợ hay sao? Bôn Lôi Thủ Văn tứ gia đây đã từng quấy rầy quý phủ khá lâu”.

Lý Khả Tú bèn nói: “Được! Việc này tiểu tướng cũng cả gan thay mặt hoàng thượng mà đồng ý”.

Trần Gia Lạc nói: “Ngày này sang năm, nếu chúng ta thấy ba việc này đều được thực hiện đàng hoàng, sẽ thả Phúc thống lãnh trở về vô sự”.

Lý Khả Tú đáp: “Được! Chúng ta cứ thế mà làm”.

Hấn quay sang nói với Phúc Khang An: “Phúc thống lãnh! Trần tổng đà chủ một lời đáng giá ngàn vàng, xin ngài hãy yên tâm. Hoàng thượng nhất định sẽ hạ chỉ lo liệu ba việc này. Tiểu tướng giờ nào phút nào cũng lo lắng đến ngày Phúc thống lãnh bình yên trở về, dĩ nhiên sẽ dồn hết tâm lực mà hoàn thành những việc đó càng nhanh càng tốt. Không chừng Trần tổng đà chủ sẽ để Phúc thống lãnh trở về sớm hơn”.

Phúc Khang An im lặng không nói gì.

Trần Gia Lạc nhớ đến việc Bạch Chấn và Lý Khả Tú tấn công Tuy Thành Điện. Tuy chàng không hiểu, nhưng nghĩ là trong chuyện này phải ẩn tàng nguyên do trọng đại có thể đe dọa hoàng đế, bèn nói: “Lý tướng quân về nhớ nói với hoàng đế, những chuyện ở Tuy Thành Điện chúng ta đều biết cả rồi. Nếu hấn vẫn muốn dùng gian kế thì không có lợi đâu”.

Lý Khả Tú giật mình kinh hãi, gật đầu lia lịa. Trần Gia Lạc chấp tay lại nói: “Lý tướng quân, chúng ta tạm biệt ở đây! Tướng quân thắng quan phát tài, đừng làm hại bá tánh nữa nhé”.

Lý Khả Tú cũng chấp tay lại đáp: “Không dám”!

Lý Nguyên Chỉ và Dư Ngư Đồng cùng xuống ngựa, chạy tới trước mặt Lý Khả Tú quì xuống. Lý Khả Tú trong lòng chua xót, biết rằng từ nay khó mà gặp lại, bèn chậm rãi nói: “Con hãy bảo trọng”! Hấn đưa tay vuốt tóc con một cái, rồi quay ngựa trở lại hoàng cung.

Lý Nguyên Chỉ cứ quì ở đó mà khóc lóc, Dư Ngư Đồng phải đỡ nàng lên ngựa.

Quần hùng chạy tới cửa thành thì gặp Dương Thành Hiệp, Vệ Xuân Hoa và một số huynh đệ Hồng Hoa Hội. Phúc Khang An ra lệnh mở cửa.

o O o

Tiếng đại hồng chung từ một gác chuông vang rền khắp thành Bắc Kinh. Lúc này đúng vào canh bốn. Mọi người ra khỏi thành, đi tới một vùng ao hồ, bốn bề toàn là cỏ tranh mọc loạn, rập rờn dưới ánh trăng tàn. Đi thêm một đoạn nữa thì tới một bãi tha ma.

Đột nhiên nghe tiếng một nhóm người vừa khóc vừa hát những khúc điệu ca của người Hồi. Trần Gia Lạc và Hoắc Thanh Đồng đều kinh hãi, giục ngựa chạy lên trước, lên tiếng hỏi: “Các vị khóc ai vậy”?

Một người Hồi lớn tuổi ngẩng bộ mặt ràn rụa nước mắt lên, đáp: “Hương Hương công chúa”!

Trần Gia Lạc giật mình hỏi: “Hương Hương công chúa chôn ở đây ư”?

Ông ta chỉ vào một ngôi mộ mới đắp đất vàng chưa ráo, đáp: “Ở đây”!

Hoắc Thanh Đồng lệ rơi lã chã, nức nở nói: “Chúng ta không thể để muội muội ở đây”.

Trần Gia Lạc nói: “Đúng thế! Nàng thích nhất là hồ phỉ thúy trong ngọn thần phong. Nàng đã từng nói, nếu được vĩnh viễn ở đó thì thật là vui sướng. Chúng ta hãy đưa thi hài của nàng đến hồ phỉ thúy”. Hoắc Thanh Đồng khẽ gật đầu.

Người Hồi lớn tuổi bèn hỏi: “Hai vị là ai”?

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Ta là tử tử của cô ấy”.

Một người Hồi khác kêu lên: “Thì ra là Thúy Vũ Hoàng Sam”!

Hoắc Thanh Đồng bảo: “Chúng ta đưa cô ấy lên đi”!

Nàng lập tức cùng Trần Gia Lạc, mấy người Hồi, Tâm Nghiễn, Tưởng Tứ Cân cùng quần hùng Hồng Hoa Hội ra tay đào mộ. Mấy tăng nhân Thiếu Lâm cầm phương tiện sạn lại càng đắc dụng, chỉ trong chốc lát đã bẩy lên được mấy phiến đá.

Mọi người đều ngửi thấy hương thơm, rồi kinh hãi vì phần mộ trống rỗng. Trần Gia Lạc vội cầm đuốc soi vào huyết, chỉ thấy một vũng máu, bên vũng máu là miếng ôn ngọc của mình đã tặng nàng. Mấy người Hồi đều ngạc nhiên nói: “Bọn tại hạ đã đích thân đưa thi hài Hương Hương công chúa tới đây, đích thân chôn cất, cả ngày chưa rời khỏi. Tại sao thi hài của nàng lại biến mất”?

Lạc Băng nói: “Vị muội muội này diễm lệ đến mức thần kỳ, dĩ nhiên là một

vị tiên nữ hạ trần, bây giờ đã trở lên trời rồi. Tổng đà chủ và Hoắc Thanh Đồng muội muội không cần phải đau lòng nữa”.

Trần Gia Lạc đau đớn không nén nổi nước mắt tuôn xuống như mưa, thầm nghĩ: “Kha Tư Lệ đẹp đẽ thanh cao, nhất định là tiên nữ rồi”.

Đột nhiên một cơn gió thoảng qua, hương thơm càng đậm. Mọi người cảm thán một hồi rồi đắp đất, dựng lại mộ phần đằng hoàng. Một con bướm trắng như ngọc cứ vờn mãi quanh ngôi mộ, rất lâu không chịu bay đi.

Trần Gia Lạc bảo vị trưởng lão người Hồi: “Ta viết mấy chữ, nhờ lão gia tìm thợ giỏi khắc bia để dựng nơi đây”.

Ông ta gật đầu đồng ý. Tâm Nghiễn lấy ra một trăm lượng bạc làm chi phí dựng bia, rồi mở túi vải lấy văn phòng tứ bảo, trải một tờ giấy lớn trên ngôi mộ. Trần Gia Lạc cầm bút chấm mực, viết hai chữ lớn: Hương Trùng. Chàng ngẫm nghĩ một hồi, viết thêm một bài minh:

*“Mênh mang sâu, thăm thẳm kiếp
Khúc ca đứt, vầng trăng khuyết
Uất ức kết thành khối bích huyết
Bích ngọc có lúc tan, uất huyết có lúc hết
Một mảnh hương hồn không đoan tuyệt!
Đúng chăng? Sai chăng? Hóa thành hồ điệp”.¹¹*

Quần hùng đứng trước ngôi mộ rất lâu, mãi đến khi chân trời hướng Đông sáng hẳn mới lên ngựa đi về phía tây.

o O o

¹¹ Nguyên bản bài văn bia là:

*Hạo hạo sâu, mang mang kiếp
Đoản ca chung, minh nguyệt khuyết
Uất uất giai thành, trung hữu bích huyết
Bích diệp hữu thời tận, huyết diệp hữu thời tuyệt
Nhất lũ hương hồn vô đoan tuyệt!
Thị gia phi gia? Hóa vi hồ điệp.*

Tác giả ghi chú: Bài từ “hạo hạo sâu, mang mang kiếp” đã truyền tụng trong dân gian từ lâu, không phải của Kim Dung, lại càng không phải của Trần Gia Lạc.

Vietkiem chú: Đây là bài minh văn khắc trên bia Hương trùng tại Đào Nhiên đình bên ngoài thành Bắc Kinh.